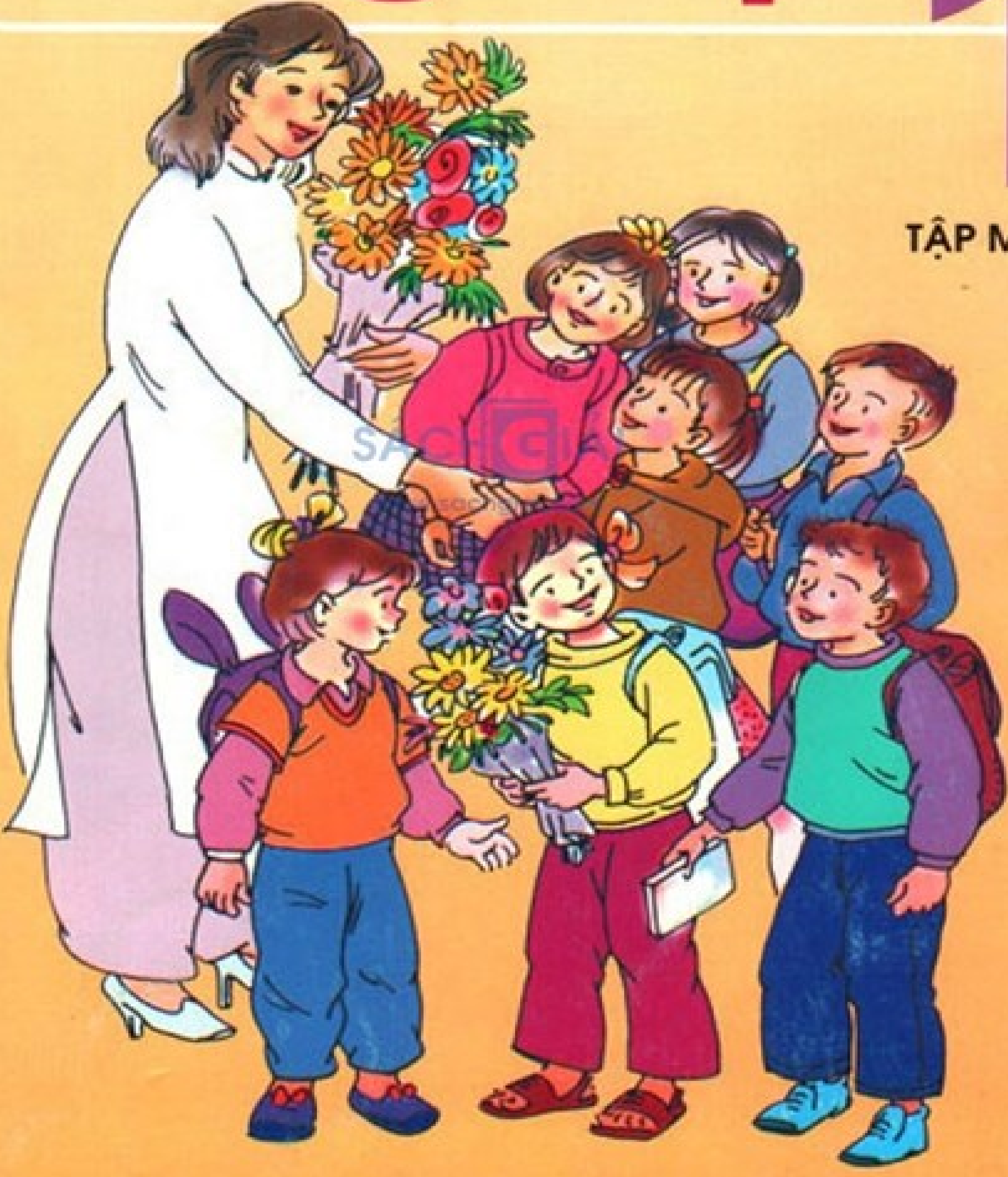
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tiếng Việt 1

TẬP MỘT



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẶNG THỊ LANH (Chủ biên)
HOÀNG CAO CƯƠNG - TRẦN THỊ MINH PHƯƠNG

Tiếng Việt 1

TẬP MỘT

HỌC VẦN

(Tái bản lần thứ mười hai)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH


TẬP ĐỌC

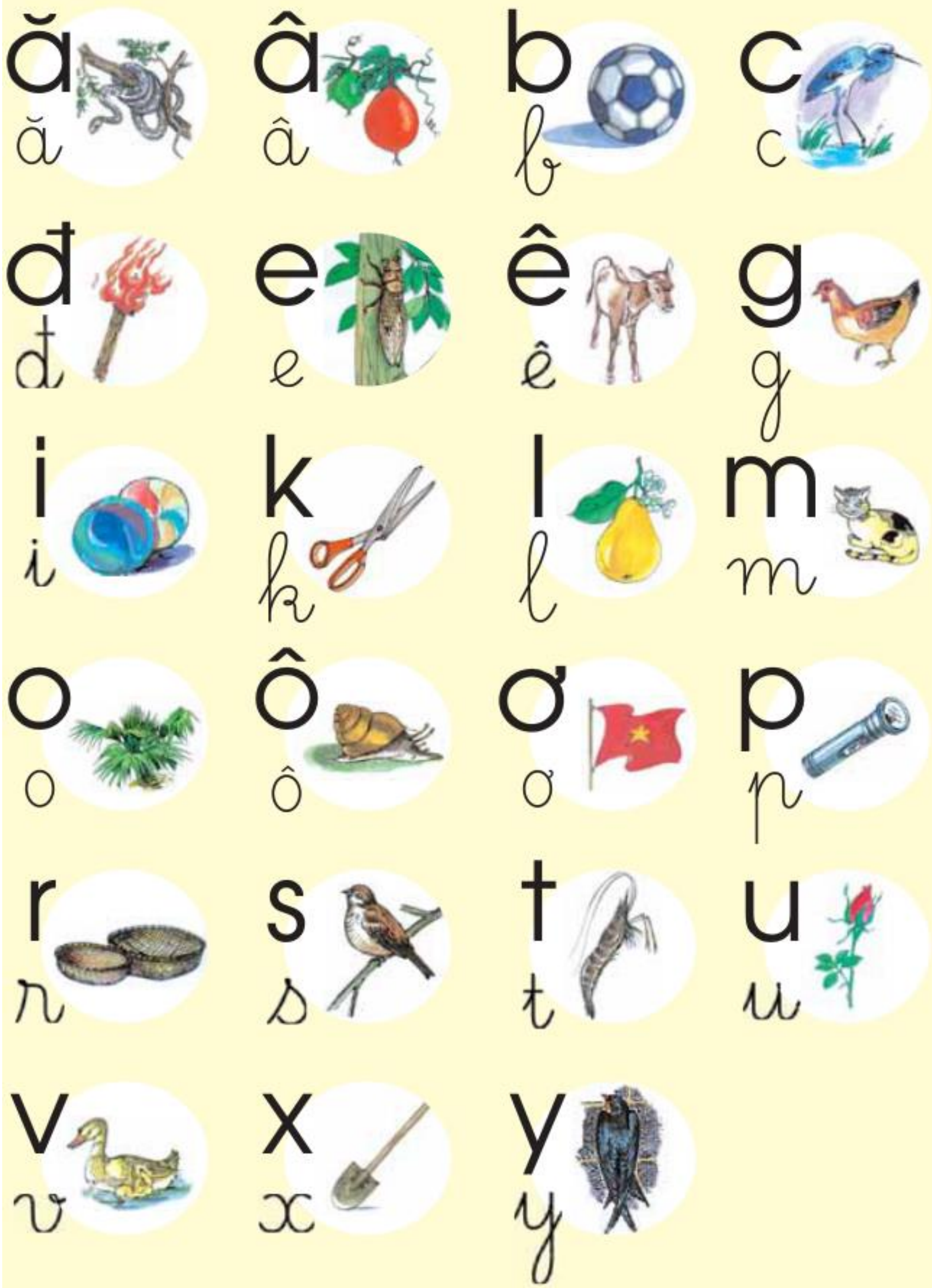

TẬP VIẾT


LUYỆN NÓI


KỂ CHUYỆN



01-2014/CXB/65-1062/GD Mã số : 1H101T4


ă ă
â â
b b
c c
đ đ
e e
ê ê
g g
i i
k k
l l
m m
o o
ô ô
ơ ơ
p p
r r
s s
t t
u u
v v
x x
y y

BÀI 1





e





e








e



BÀI 2





b





b	e
be	

b be





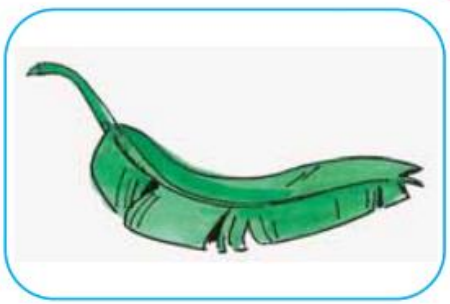
BÀI 3













	´
be	**bé**

´ be bé

bé



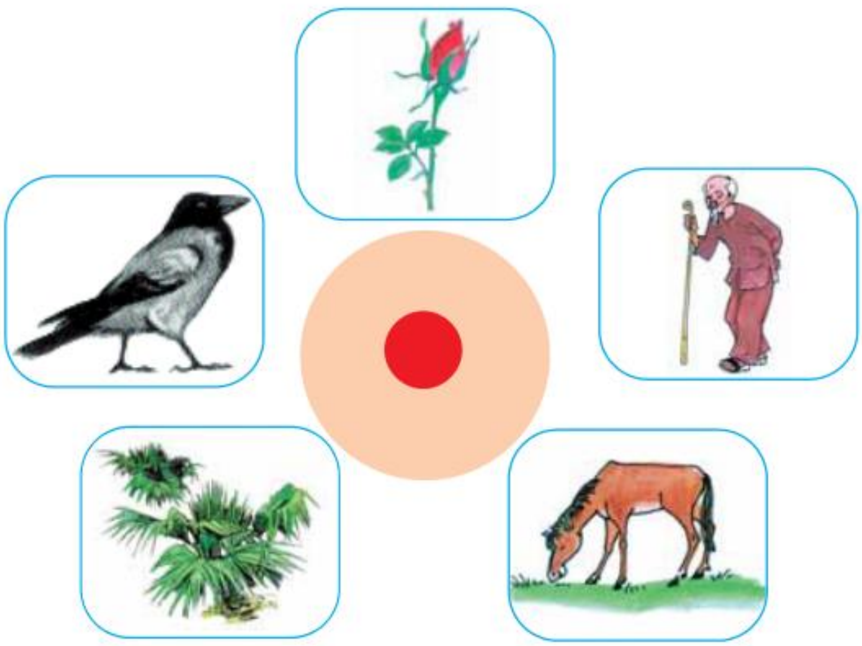




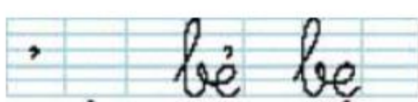


BÀI 4





	?	.
be	bẻ	bẹ



bẻ

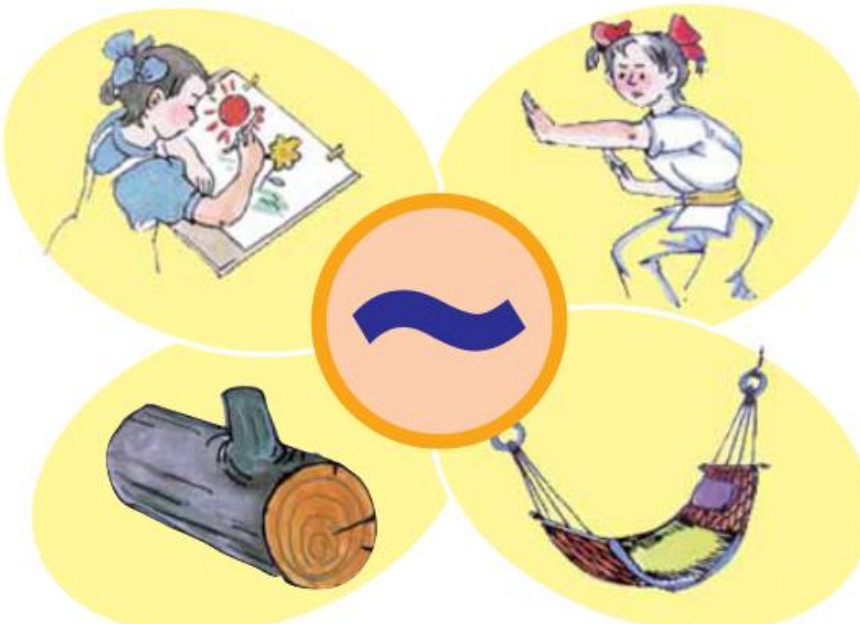






BÀI 5

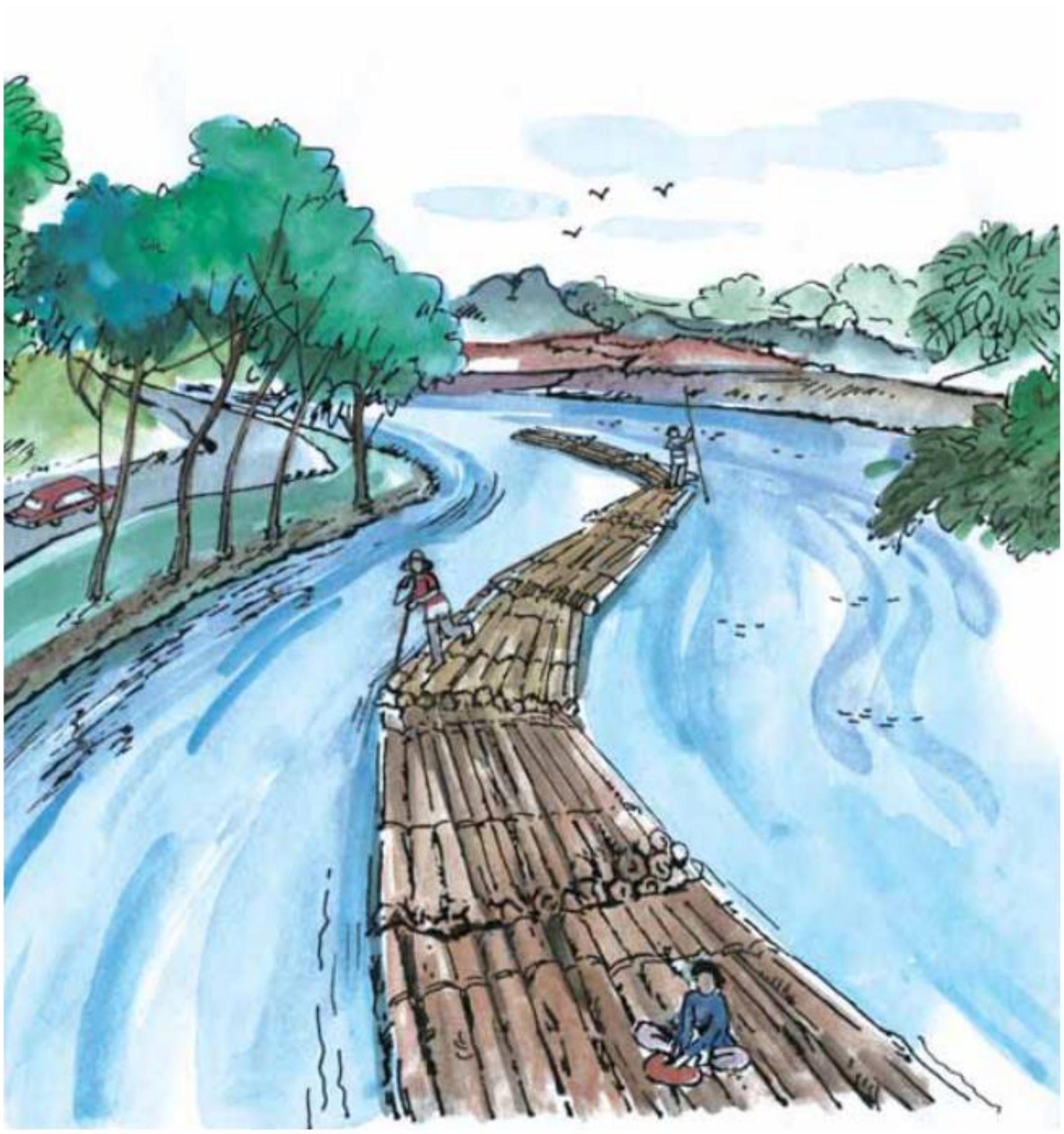




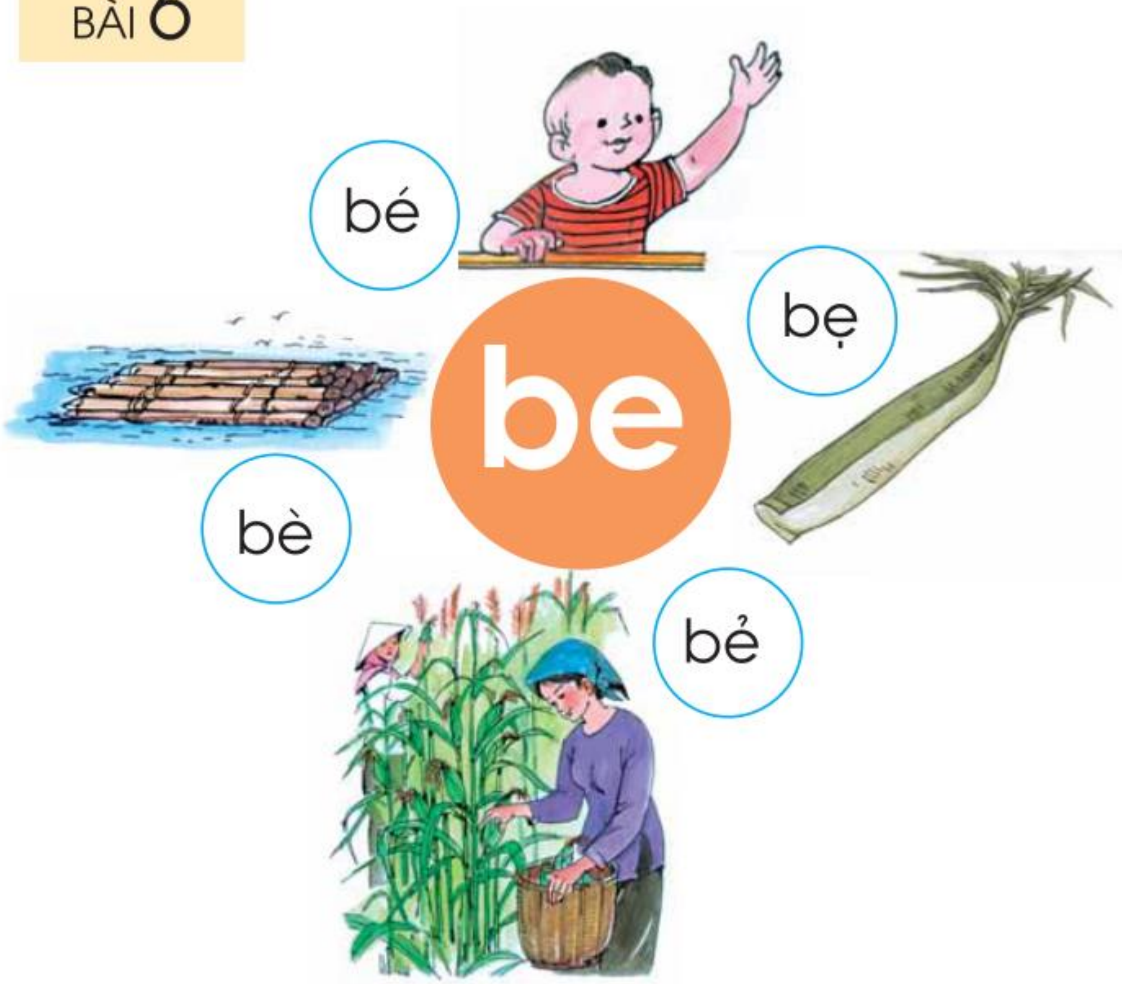
	`	~
be	bè	bẽ

` ~ bè bẽ

bè



BÀI 6



b	e
be	

	\	/	?	~	.
be	bè	bé	bẻ	bẽ	bẹ

e   be be   bè bè   be bé

be bè bé bẻ bẽ bẹ



be bé

	`	´	?	~	.



BÀI 7

ê **v**

bê **ve**





bê ve

bê **bề** **bế**

ve **vè** **vẽ**

ê v bê ve



bé vẽ bê

bế bé



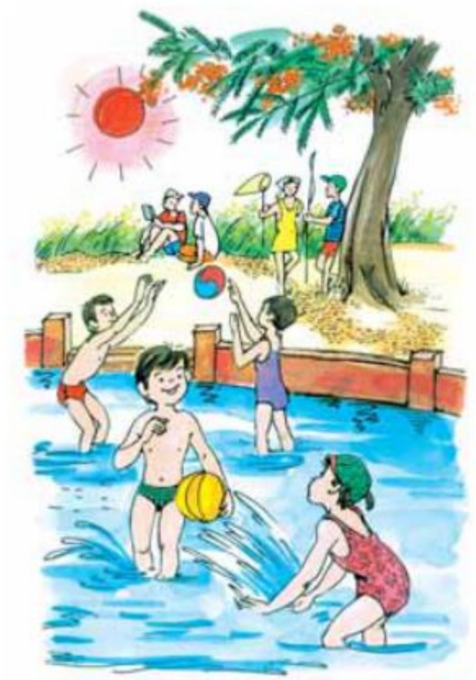
Bài 8

l h

lê hè



lê



hè

lê **lề** **lễ**

he **hè** **hẹ**

l h lê hè



ve ve ve, hè về

le le



BÀI 9

o c

bò cỏ



bò

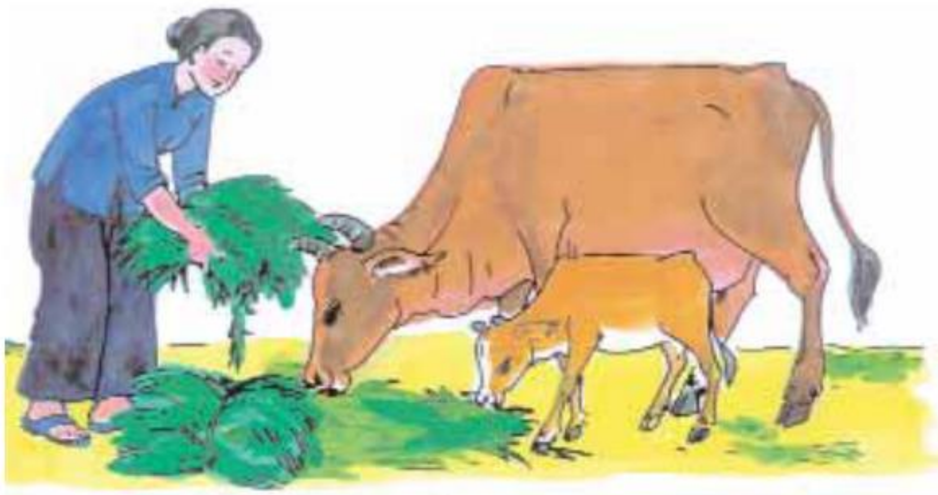


cỏ

bo **bò** **bó**

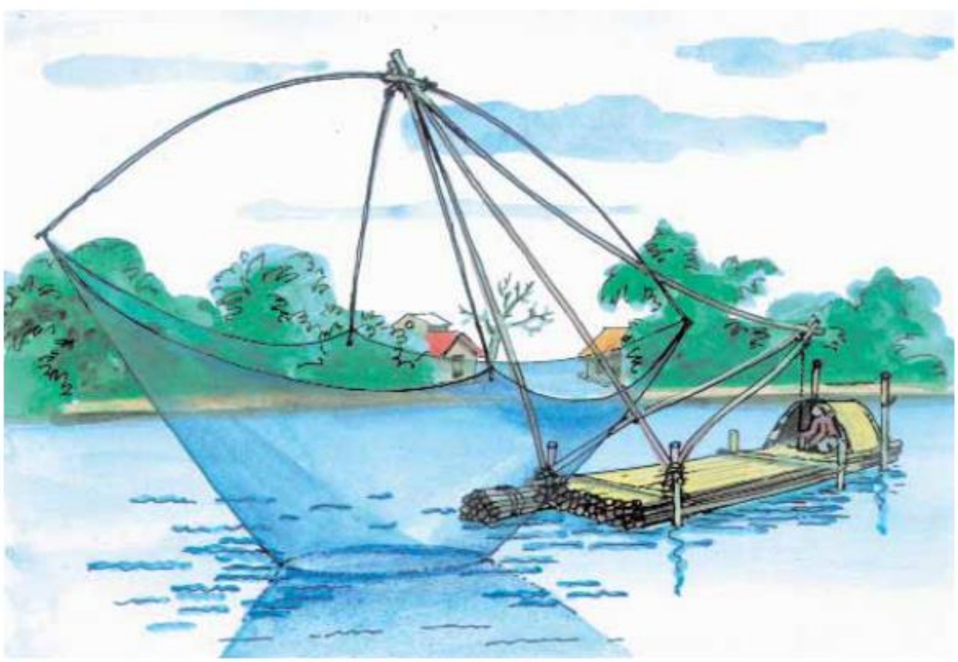
co **cò** **cọ**

o c bò cỏ



bò bê có bó cỏ

vó bè



BÀI 10

ô **ơ**

cô **cờ**





cô cờ

hô **hồ** **hổ**

bơ **bờ** **bở**

ô ơ cô cờ



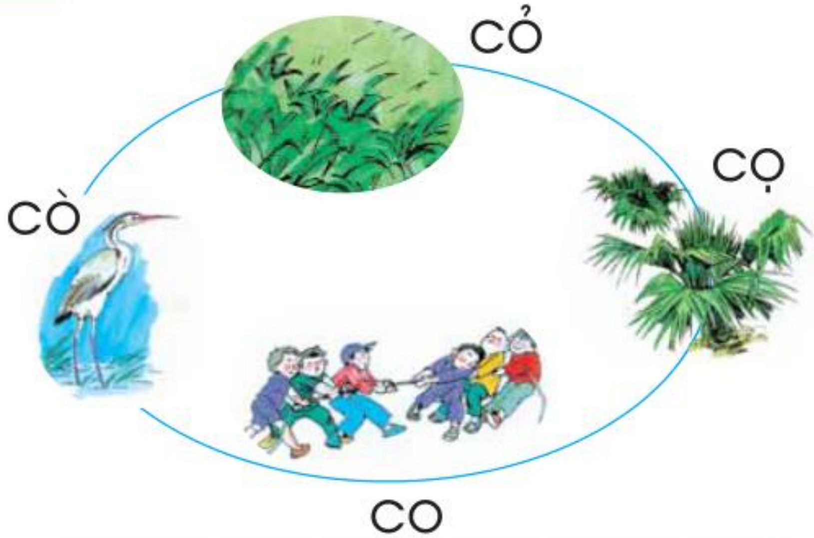
bé có vở vẽ

bờ hồ



BÀI 11

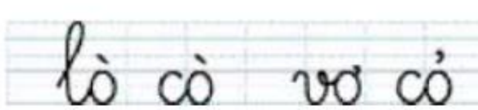
ôn tập



	e	ê	o	ô	ơ
b	be	bê	bo	bô	bơ
v	...	...	...	...	...
l	...	...	...	...	...
h	...	...	...	...	...
c			...	...	...

	\	/	?	~	.
bê	bề	bế	bể	bễ	bệ
vo	...	...	...	...	...

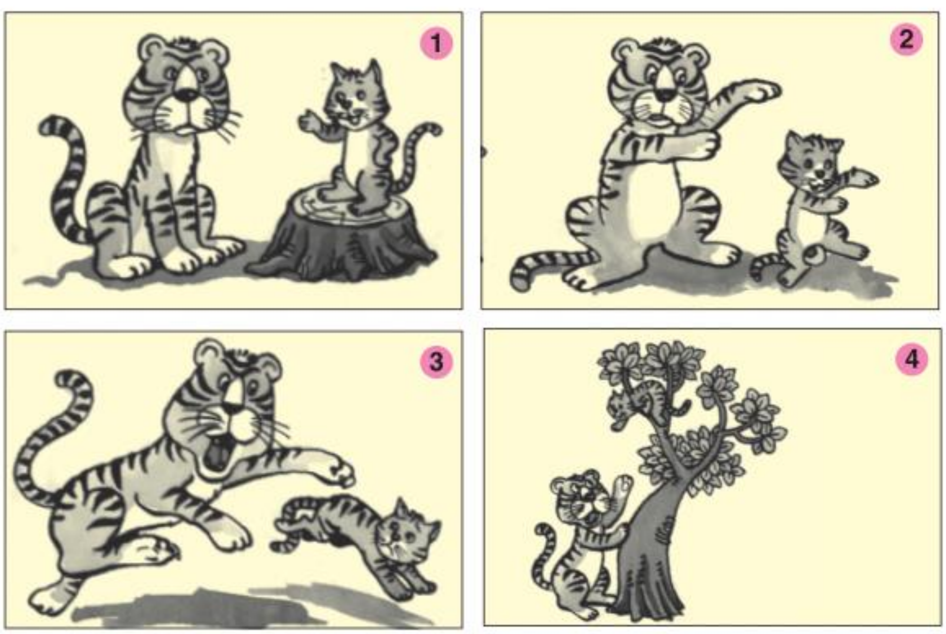
lò cò **vơ cỏ**





bé vẽ cô, bé vẽ cờ

hổ



BÀI 12

i **a**

bi **cá**





bi cá

bi **vi** **li**

ba **va** **la**

bi ve **ba lô**

i a bi cá



bé hà có vở ô li

lá cờ



BÀI 13

n **m**

nơ **me**



nơ



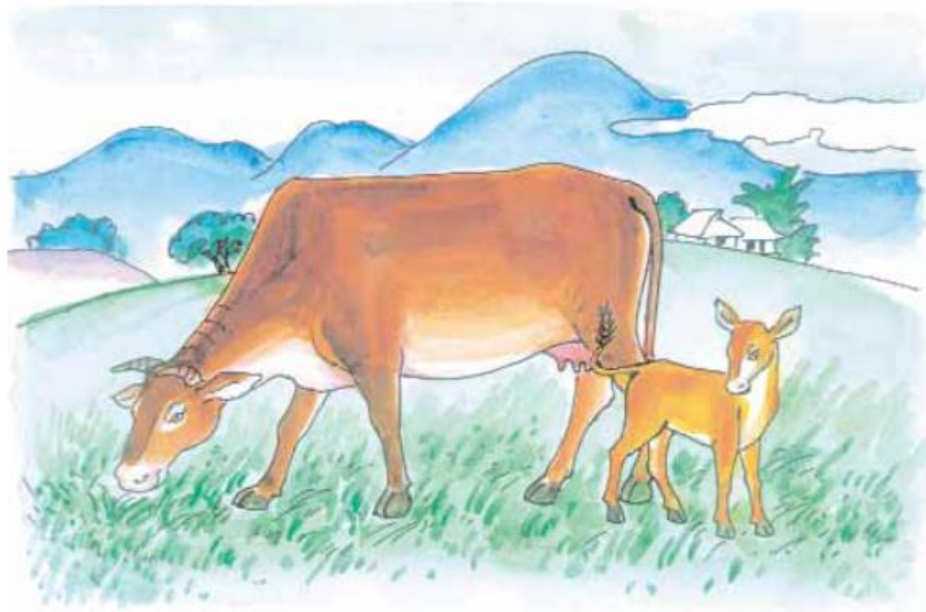
me

no **nô** **nơ**

mo **mô** **mơ**

ca nô **bó mạ**

n m nơ me



bò bê có cỏ, bò bê no nê

bố mẹ   ba má



BÀI 14

d **đ**

dê **đò**



dê



đò

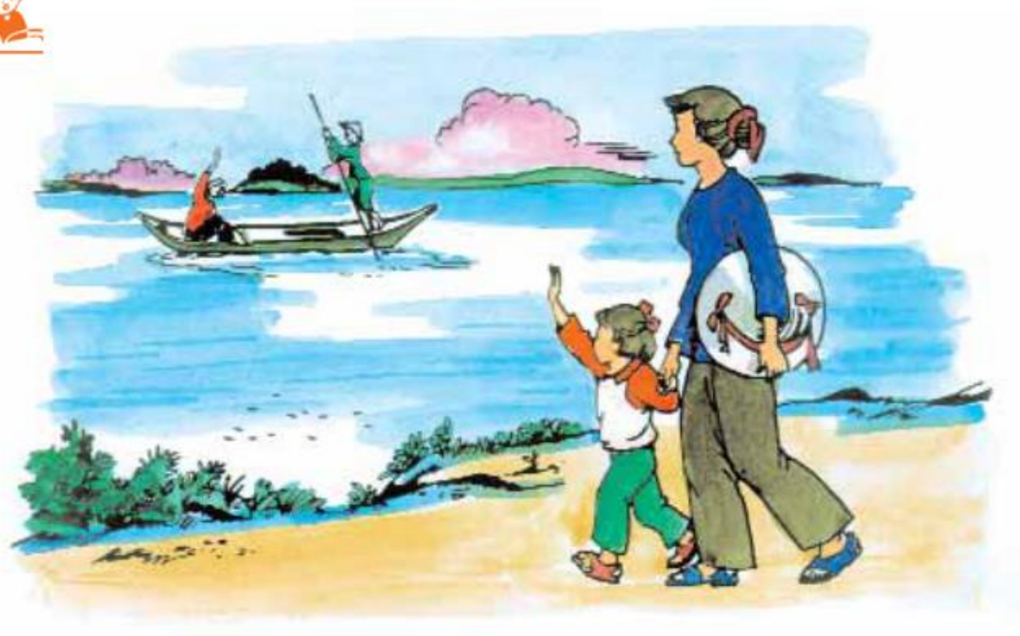
da **de** **do**

đa **đe** **đo**

da dê **đi bộ**

d đ dê đò

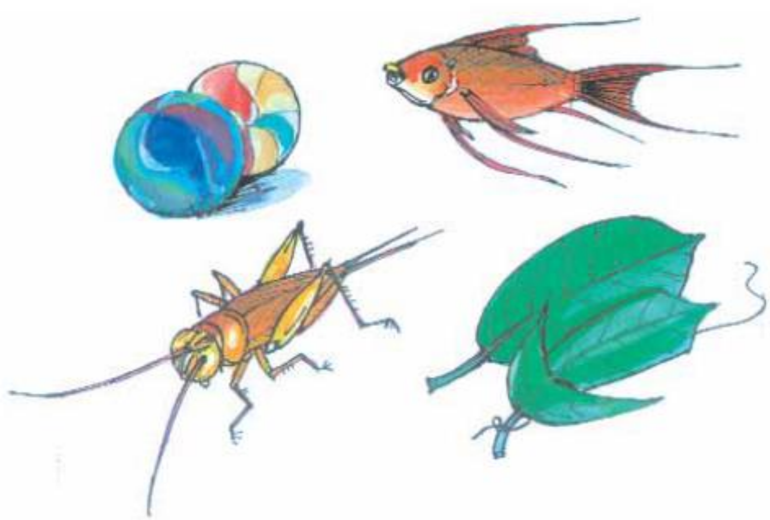




dì na đi đò, bé và mẹ đi bộ



dế, cá cờ, bi ve, lá đa



BÀI 15

t **th**

tổ **thỏ**



tổ



thỏ

to **tơ** **ta**

tho **thơ** **tha**

ti vi **thợ mỏ**

t th tổ thỏ



bố thả cá mè, bé thả cá cờ

ổ, tổ





BÀI 16

ôn tập

đ	a
đa	



	ô	ơ	i	a
n	nô	nơ	ni	na
m	...	...	...	...
d	...	...	...	...
đ	...	...	...	...
t	...	...	...	...
th	...	...	...	...

	ˋ	ˊ	?	~	.
mơ	mờ	mớ	mở	mỡ	mợ
ta	...	...	...	...	...

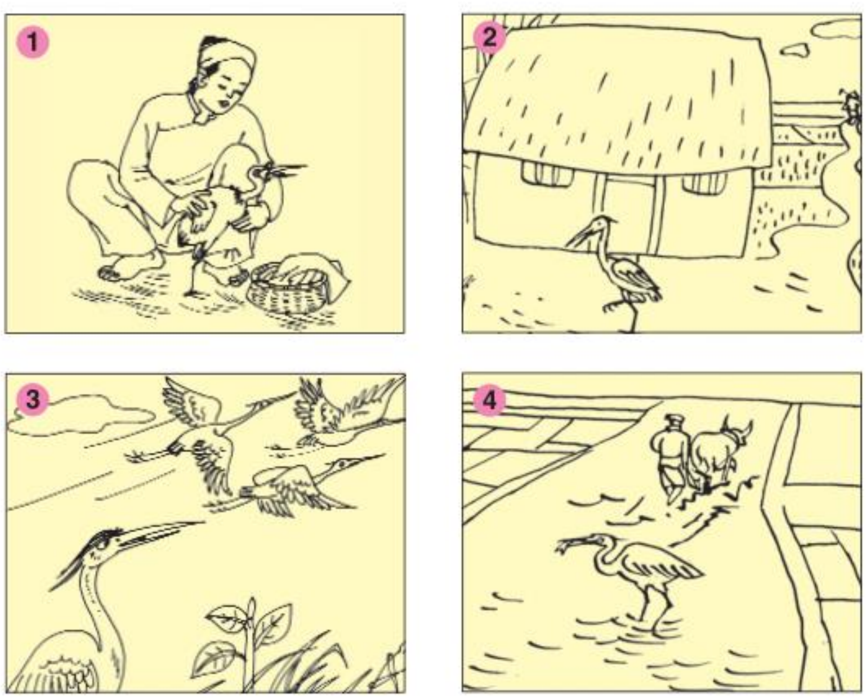
tổ cò **da thỏ**
lá mạ **thợ nề**

tổ cò lá mạ

cò bố mò cá,
cò mẹ tha cá về tổ



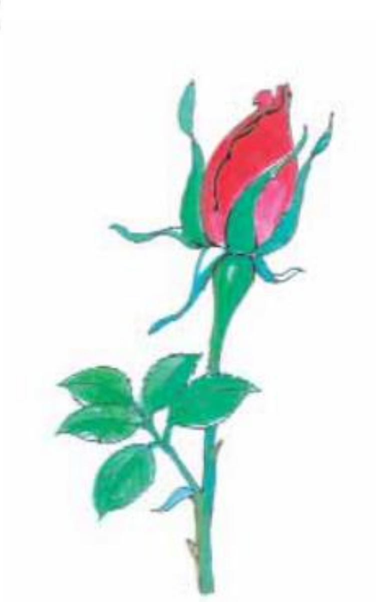
cò đi lò dò



BÀI 17

u ư

nụ thư





nụ thư

cá thu thứ tự
đu đủ cử tạ

u ư nụ thư



thứ tư, bé hà thi vẽ

thủ đô



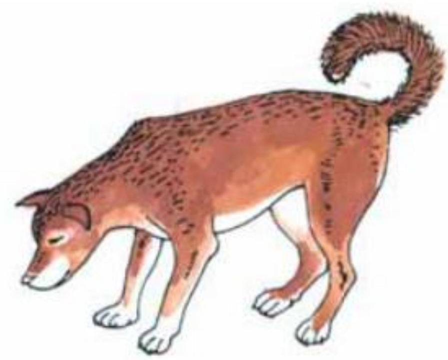
BÀI 18

x **ch**

xe **chó**



xe



chó

thợ xẻ **chì đỏ**

xa xa **chả cá**

x ch xe chó



xe ô tô chở cá về thị xã

xe bò, xe lu, xe ô tô







BÀI 19

s **r**

sẻ **rễ**



sẻ



rễ

su su **rổ rá**

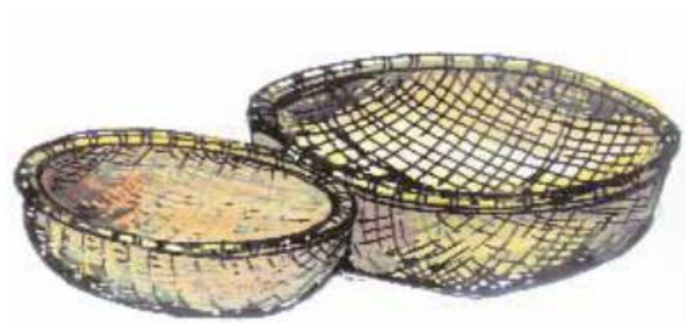
chữ số **cá rô**

s r sẻ rễ



bé tô cho rõ chữ và số

rổ, rá



BÀI 20

k **kh**

kẻ **khế**







kẻ khế

kẽ hở **khe đá**

kì cọ **cá kho**

k kh kẻ khế





chị kha kẻ vở cho bé hà và bé lê



ù ù, vo vo, vù vù, ro ro, tu tu



BÀI 21

ôn tập



kh	i
khỉ	

	e	i	a	u	ư
x	xe	...	...	...	...
k	...	...			
r	...	...	...	...	...
s	...	...	...	...	...
ch	...	...	...	...	...
kh	...	...	...	...	...

	\	/	?	~	.
ru	rù	...	...	...	
cha	...	...	...	...	...

xe chỉ **kẻ ô**
củ sả **rổ khế**

xe chỉ củ sả



xe ô tô chở khỉ và sư tử về sở thú

thỏ và sư tử

1



2



3



4



BÀI 22

p - ph   nh

phố   nhà



phố xá



nhà lá

phở bò   nho khô

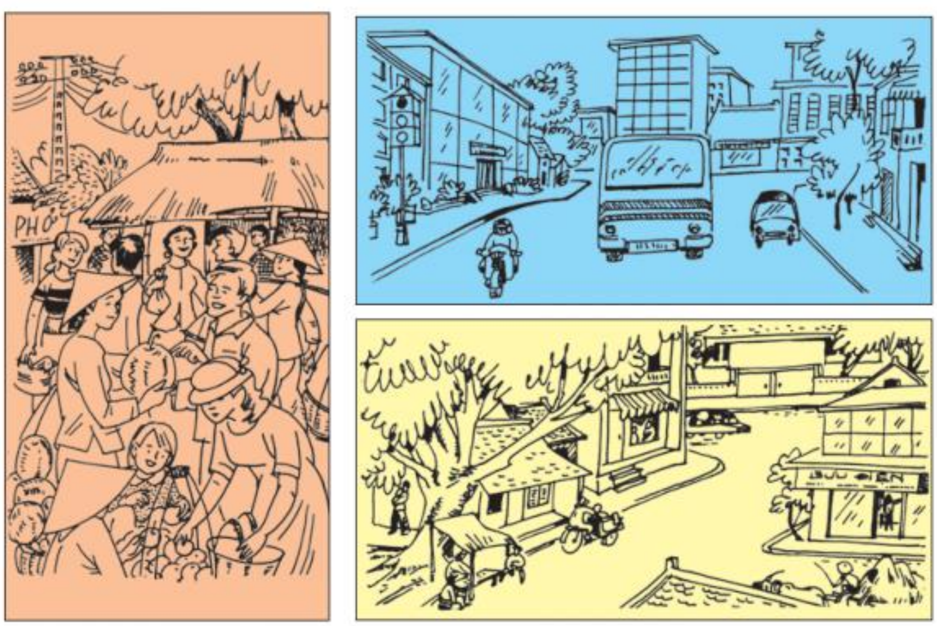
phá cỗ   nhổ cỏ

p ph nh phố xá nhà lá



nhà dì na ở phố, nhà dì có chó xù

chợ, phố, thị xã



BÀI 23

g — gh

gà — ghế





gà ri — ghế gỗ

nhà ga — gồ ghề

gà gô — ghi nhớ

g gh gà ri ghế gỗ



nhà bà có tủ gỗ, ghế gỗ

gà ri, gà gô

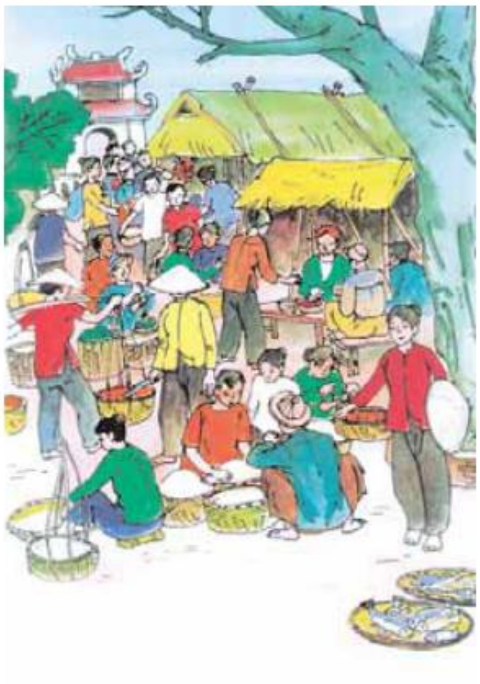




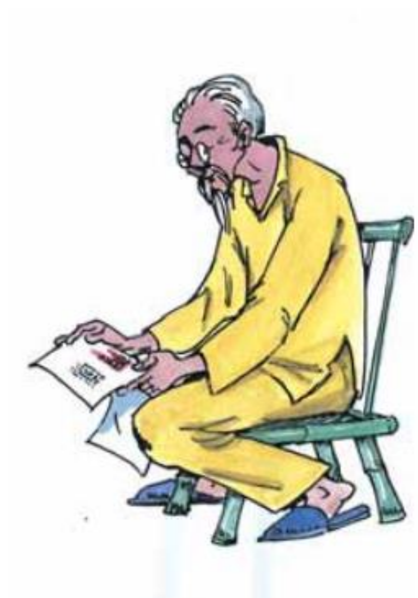
BÀI 24

q - qu　　　　gi

quê　　　　già



chợ quê



cụ già

quả thị　　**giỏ cá**

qua đò　　**giã giò**

q　qu　gi　chợ quê　cụ già



chú tư ghé qua nhà, cho bé giỏ cá

quà quê



BÀI 25

ng ngh

ngừ nghệ



cá ngừ



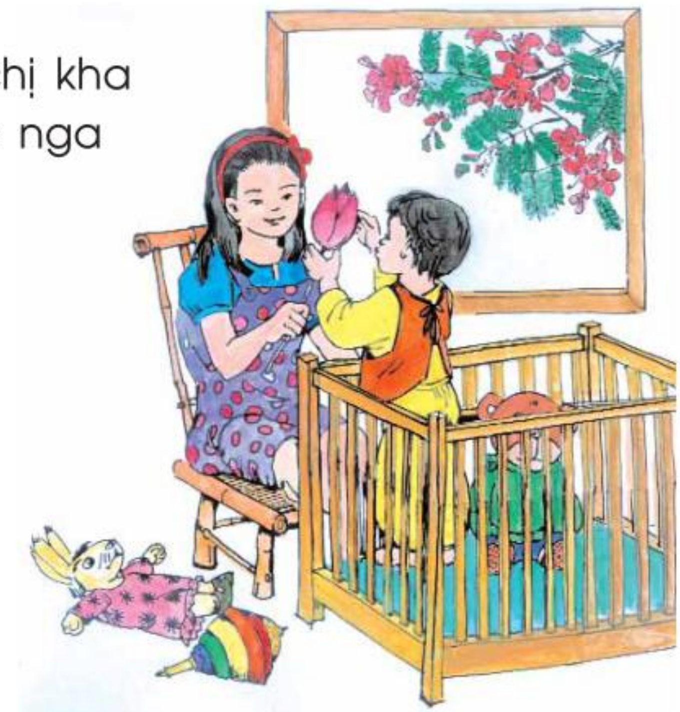
củ nghệ

ngã tư **nghệ sĩ**

ngõ nhỏ **nghé ọ**

ng ngh cá ngừ củ nghệ

nghỉ hè, chị kha
ra nhà bé nga



bê, nghé, bé



BÀI 26

y **tr**

y **tre**



y tá



tre ngà

y tế **cá trê**

chú ý **trí nhớ**

y tr y tá tre ngà



bé bị ho, mẹ cho bé ra y tế xã

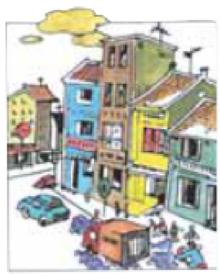
nhà trẻ

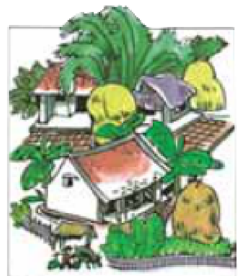


BÀI 27

ôn tập

ph	ô
phố	





qu	ê
quê	

	o	ô	a	e	ê
ph	pho	...	...	...	...
nh	...	...	...	...	...
gi	...	...	...	...	...
tr	...	...	...	...	...
g	...	...	...		
ng	...	...	...		
gh				...	...
ngh				...	...
qu			...	...	...

	/	?	\	~	•
i	í	...	...	...	...
y	ý	...			

nhà ga **tre già**

quả nho **ý nghĩ**

tre già quả nho



quê bé hà có nghề xẻ gỗ,
phố bé nga có nghề giã giò

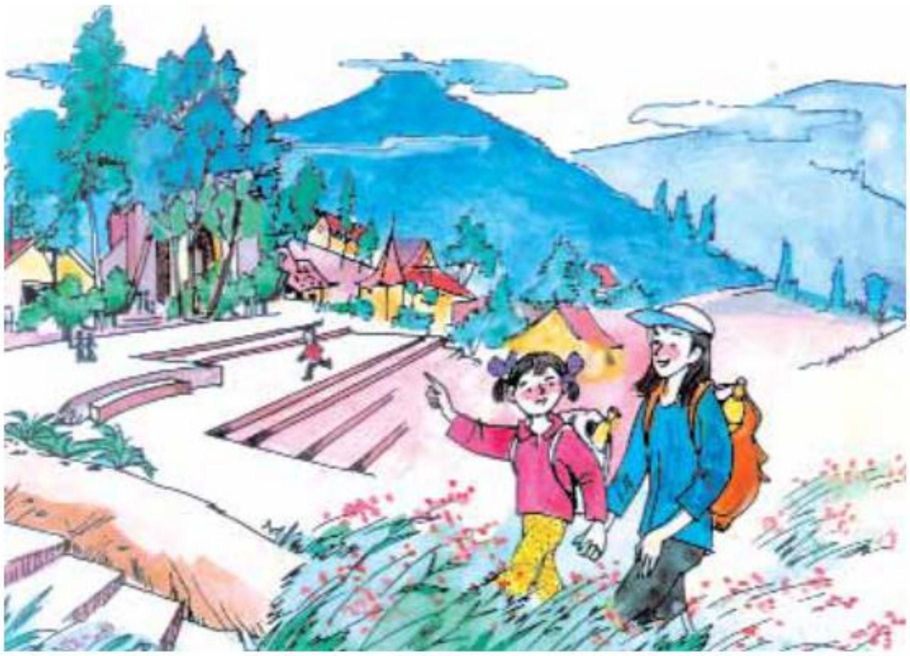
tre ngà



BÀI 28

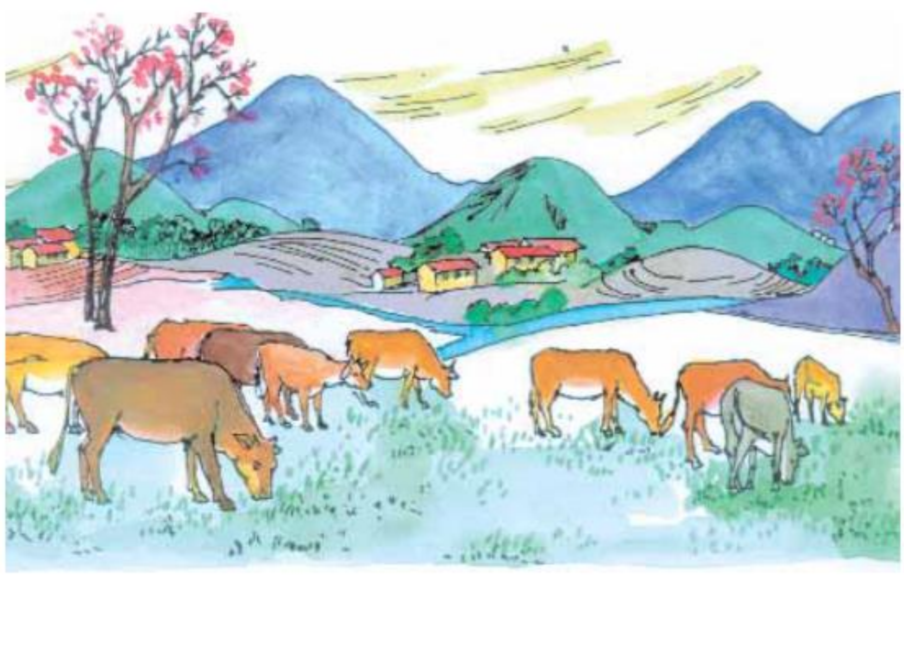
Chữ thường - Chữ hoa

				m	m	M	M
a	a	A	A	n	n	N	N
ă	ă	Ă	Ă	o	o	O	O
â	â	Â	Â	ô	ô	Ô	Ô
b	b	B	B	ơ	ơ	Ơ	Ơ
c	c	C	C	p	p	P	P
d	d	D	D	q	q	Q	Q
đ	đ	Đ	Đ	r	r	R	R
e	e	E	E	s	s	S	S
ê	ê	Ê	Ê	t	t	T	T
g	g	G	G	u	u	U	U
h	h	H	H	ư	ư	Ư	Ư
i	i	I	I	v	v	V	V
k	k	K	K	x	x	X	X
l	l	L	L	y	y	Y	Y



Bố mẹ cho bé và chị Kha đi nghỉ hè ở Sa Pa.

Ba Vì



BÀI 29

ia

tía



lá tía tô

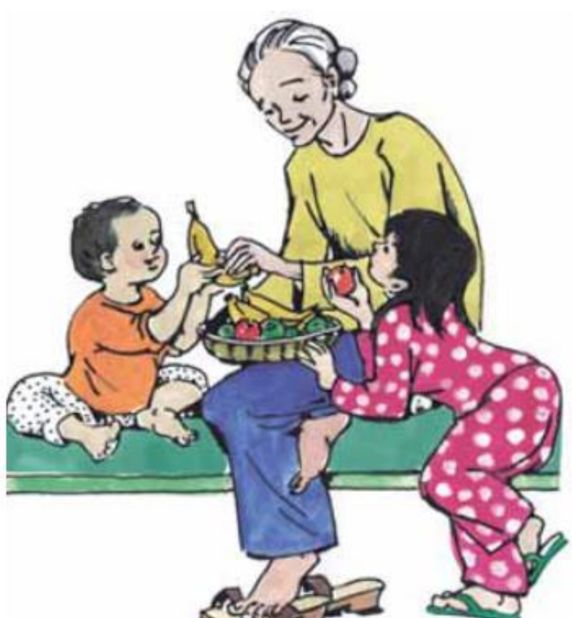
tờ bìa **vỉa hè**
lá mía **tỉa lá**

ia lá tía tô



Bé Hà nhổ cỏ, chị Kha tỉa lá.

Chia quà



BÀI 30

ua ưa

cua ngựa



cua bể



ngựa gỗ

cà chua **tre nứa**

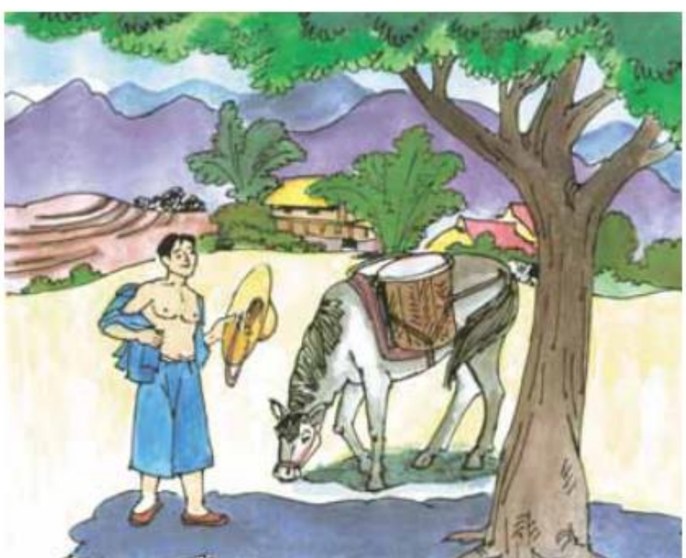
nô đùa **xưa kia**

ua ưa cua bể ngựa gỗ



Mẹ đi chợ mua khế, mía, dừa, thị cho bé.

Giữa trưa



BÀI 31

Ôn tập

m	ia
mía	

m	ua
múa	





	u	ua	ư	ưa	i	ia
tr	...	...	...	...	...	...
ng	...	...	...	...		
ngh					...	...

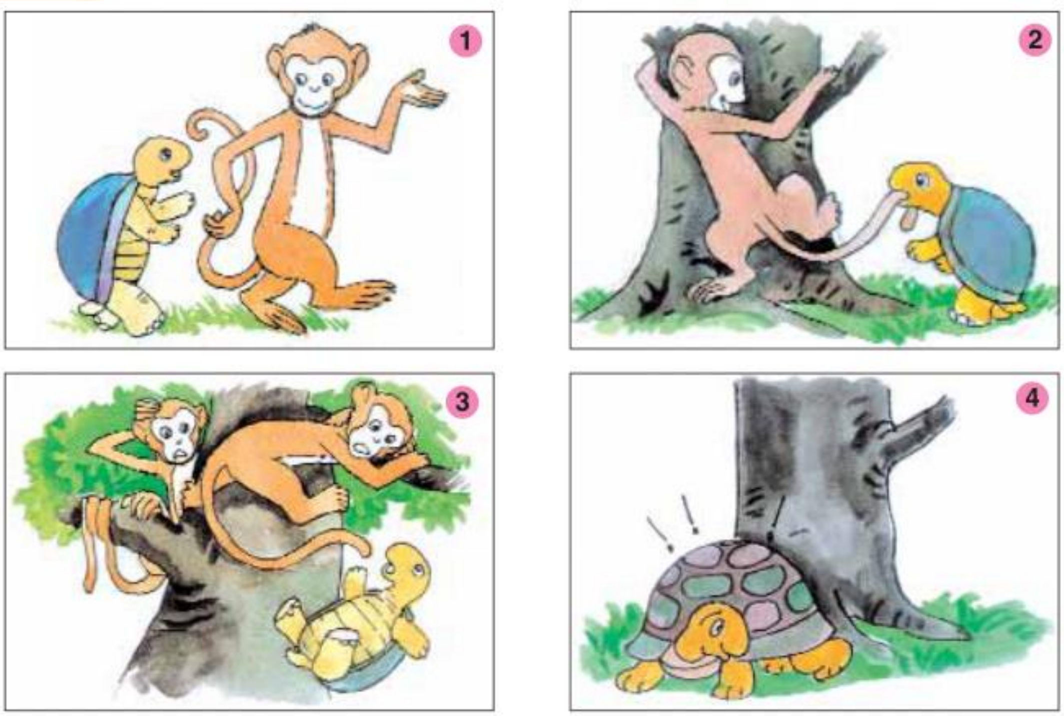
mua mía **ngựa tía**
mùa dưa **trỉa đỗ**

mùa dưa ngựa tía



Gió lùa kẽ lá
Lá khẽ đu đưa
Gió qua cửa sổ
Bé vừa ngủ trưa.

Khỉ và Rùa



BÀI 32

oi ai

ngói gái



nhà ngói bé gái



ngà voi **gà mái**
cái còi **bài vở**

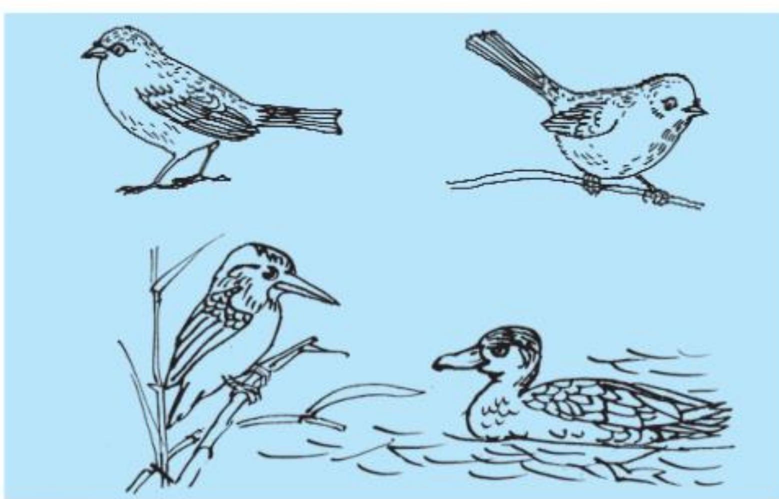


oi ai nhà ngói bé gái



Chú Bói Cá nghĩ gì thế ?
Chú nghĩ về bữa trưa.

Sẻ, ri, bói cá, le le



BÀI 33

ôi **ơi**

ổi **bơi**



trái ổi



bơi lội

cái chổi **ngói mới**

thổi còi **đồ chơi**

ôi ơi trái ổi bơi lội



Bé trai, bé gái đi chơi phố với bố mẹ.

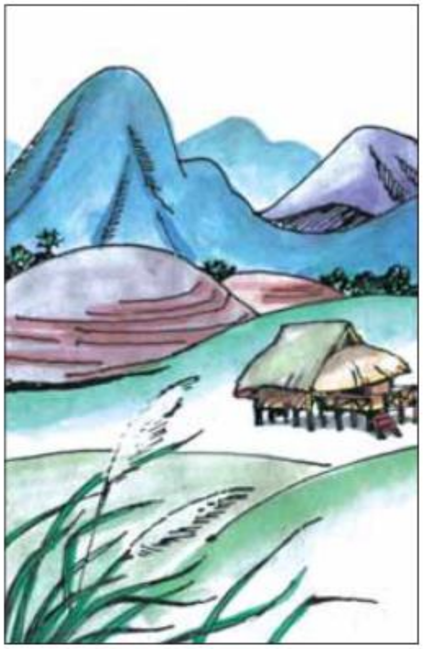
Lễ hội



BÀI 34

ui ưi

núi **gửi**



đồi núi



gửi thư

cái túi **gửi quà**

vui vẻ **ngửi mùi**

ui ưi đồi núi gửi thư



Dì Na vừa gửi thư về. Cả nhà vui quá.

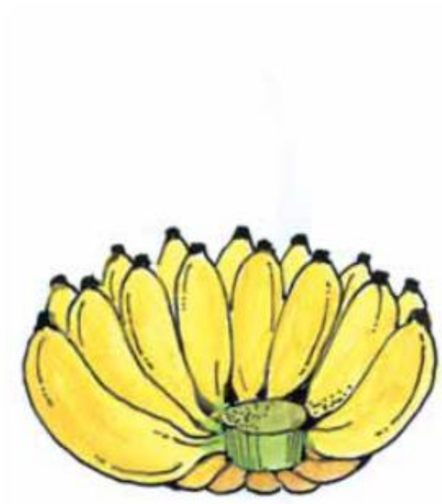
Đồi núi



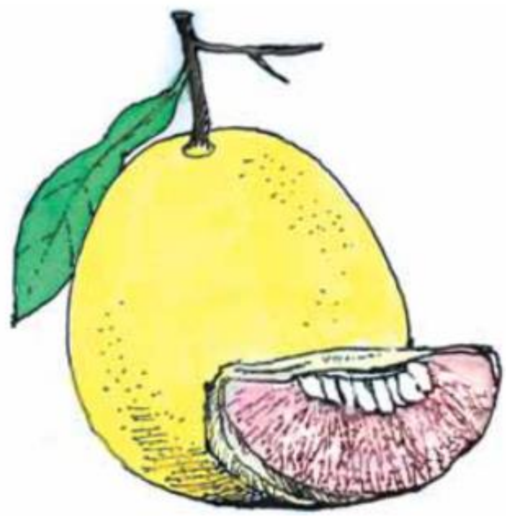
BÀI 35

uôi ươi

chuối bưởi



nải chuối



múi bưởi

tuổi thơ **túi lưới**

buổi tối **tươi cười**

uôi ươi nải chuối múi bưởi



Buổi tối, chị Kha rủ bé chơi trò đố chữ.

Chuối, bưởi, vú sữa



BÀI 36

ay   â - ây

bay   dây





máy bay   nhảy dây

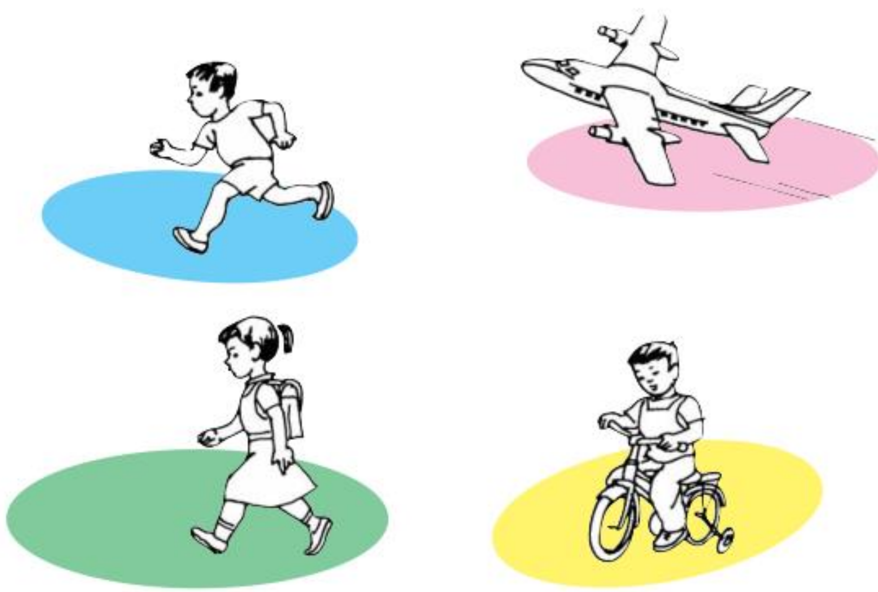
cối xay   **vây cá**
ngày hội   **cây cối**

ay ây máy bay nhảy dây



Giờ ra chơi, bé trai thi chạy, bé gái thi nhảy dây.

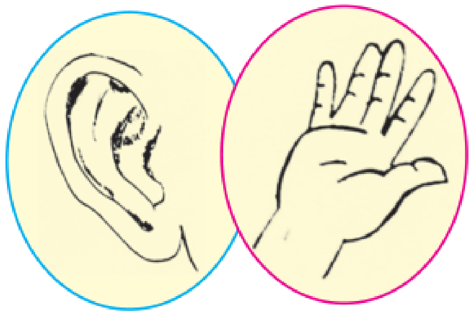
Chạy, bay, đi bộ, đi xe



BÀI 37

Ôn tập

a	i
ai	



a	y
ay	

	i	y
a	ai	ay
â		...
o	...	
ô	...	
ơ	...	
u	...	
ư	...	
uô	...	
ươ	...	

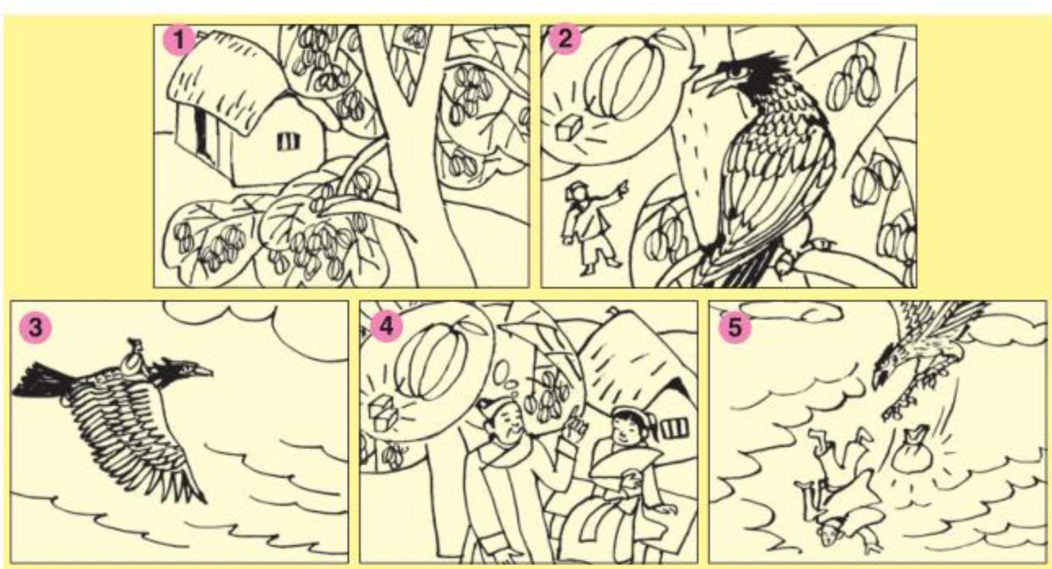
đôi đũa **tuổi thơ** **mây bay**

tuổi thơ mây bay



Gió từ tay mẹ
Ru bé ngủ say
Thay cho gió trời
Giữa trưa oi ả.

Cây khế



BÀI 38

eo **ao**

mèo **sao**



chú mèo

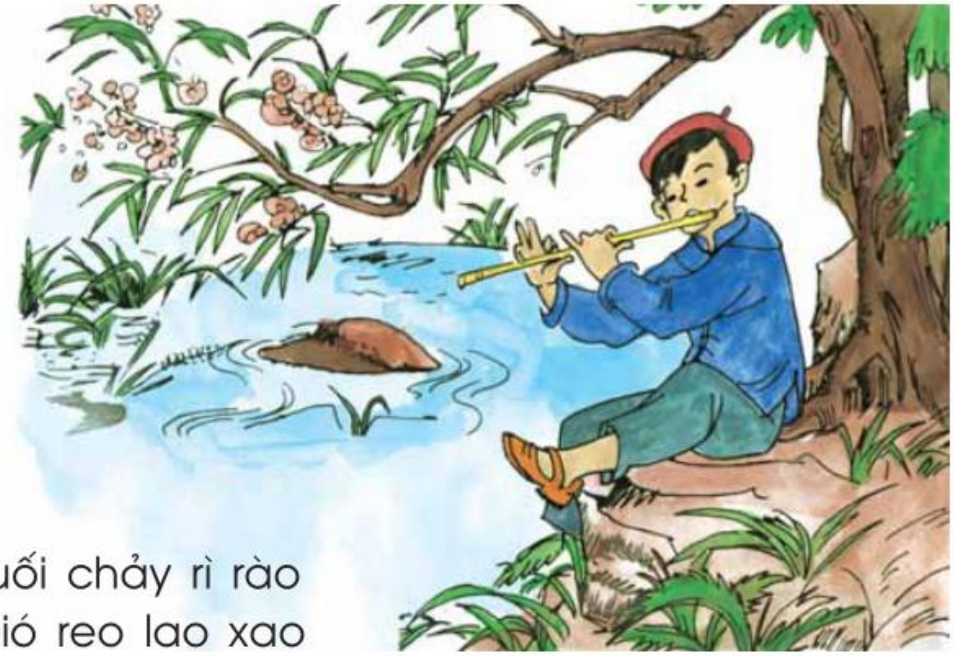


ngôi sao

cái kéo **trái đào**

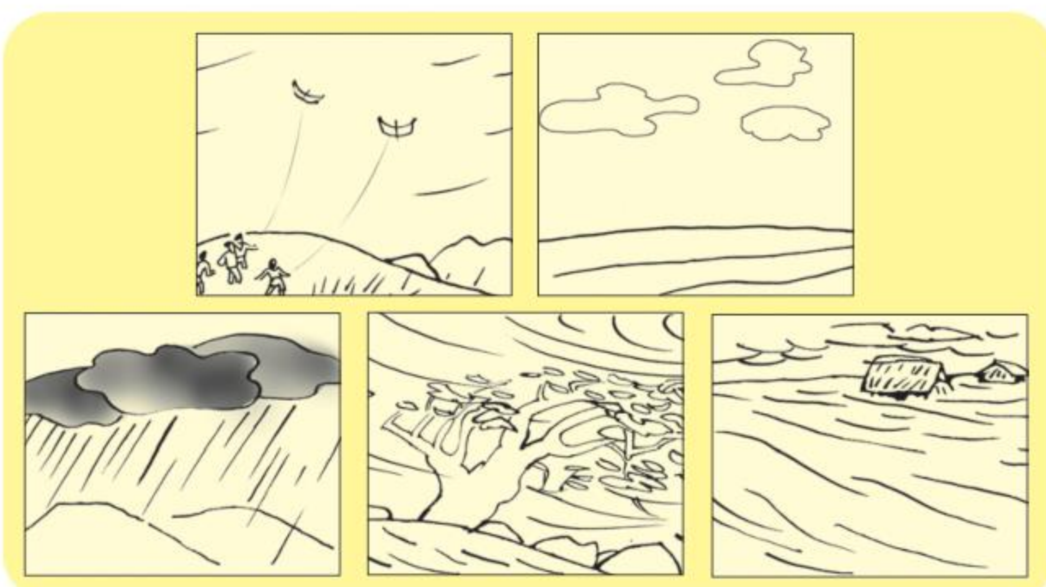
leo trèo **chào cờ**

eo ao chú mèo ngôi sao



Suối chảy rì rào
Gió reo lao xao
Bé ngồi thổi sáo.

Gió, mây, mưa, bão, lũ



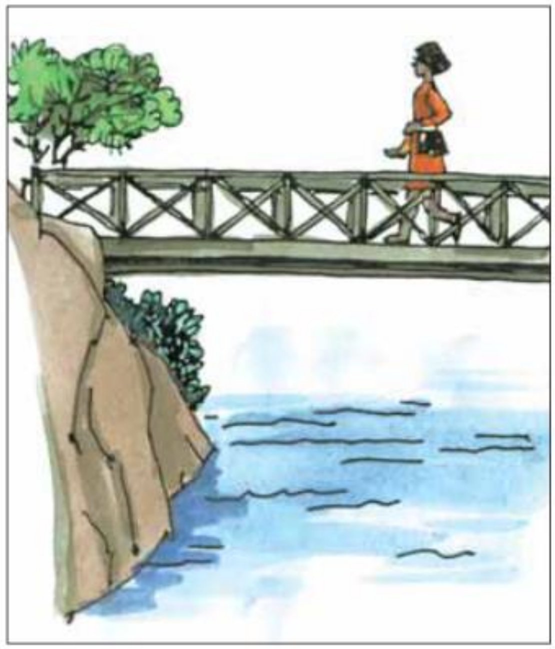
BÀI 39

au   âu

cau   cầu



cây cau



cái cầu

rau cải   **châu chấu**
lau sậy   **sáo sậu**

au âu cây cau cái cầu



Chào Mào có áo màu nâu
Cứ mùa ổi tới từ đâu bay về.

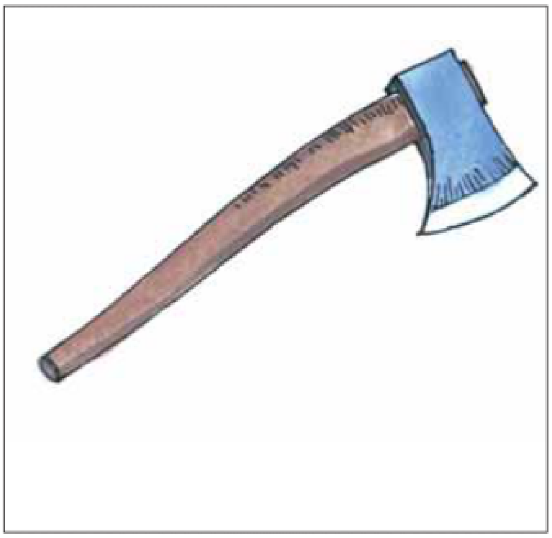
Bà cháu



BÀI 40

iu **êu**

rìu **phễu**





lưỡi rìu cái phễu

líu lo **cây nêu**

chịu khó **kêu gọi**

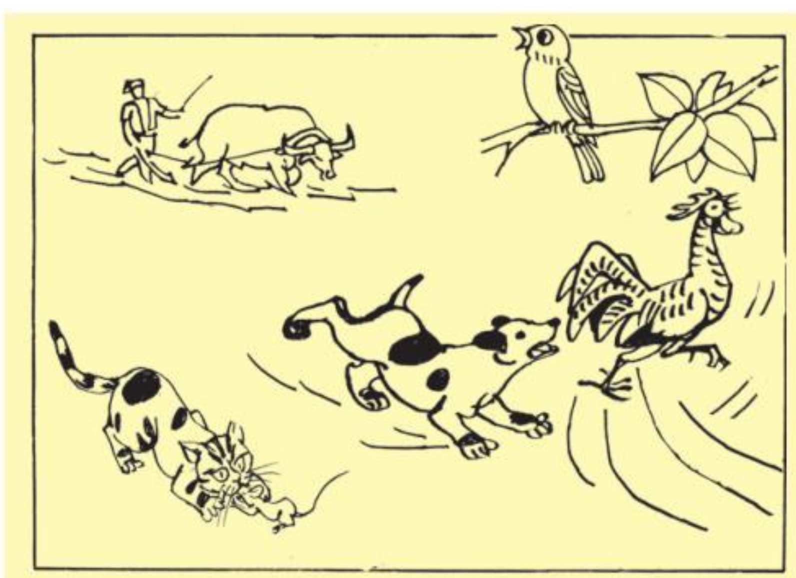
iu êu lưỡi rìu cái phễu



Cây bưởi, cây táo nhà bà đều sai trĩu quả.



Ai chịu khó ?



BÀI 41

iêu yêu
diều yêu



diều sáo



yêu quý

buổi chiều **yêu cầu**
hiểu bài **già yếu**

iêu yêu diều sáo yêu quý



Tu hú kêu, báo hiệu mùa vải thiều đã về.

Bé tự giới thiệu



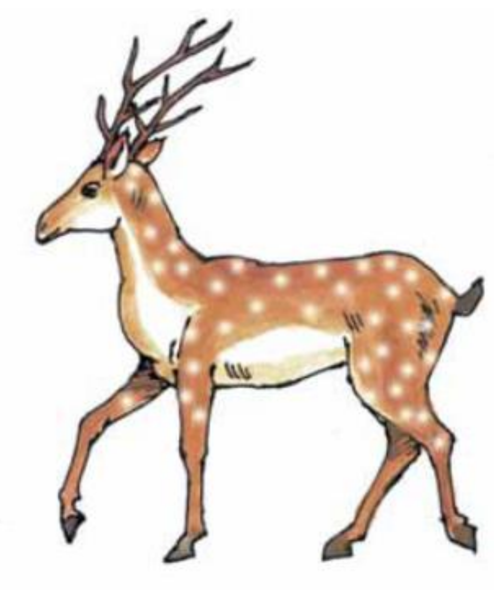
BÀI 42

ưu ươu

lựu hươu



trái lựu

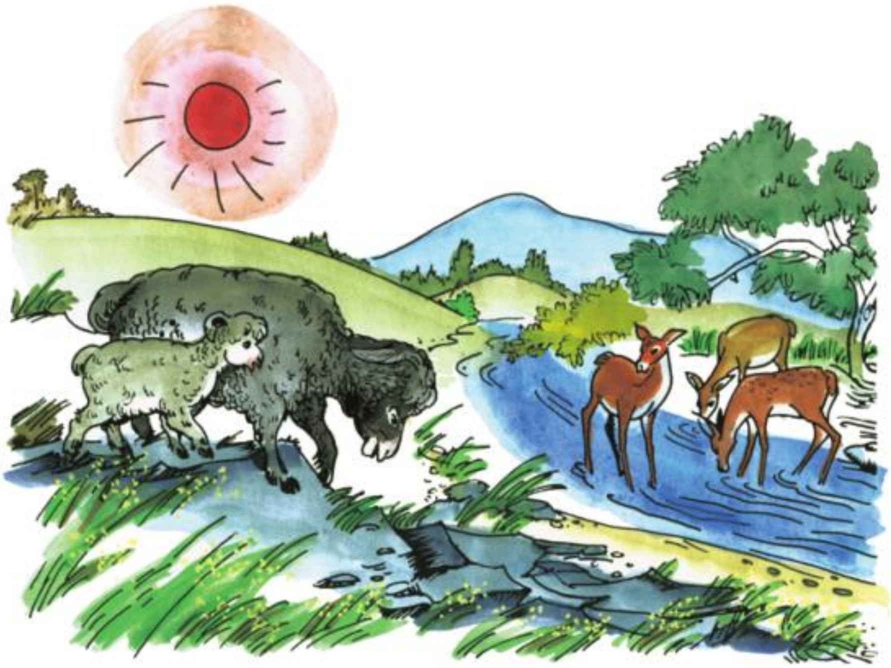


hươu sao

chú cừu **bầu rượu**

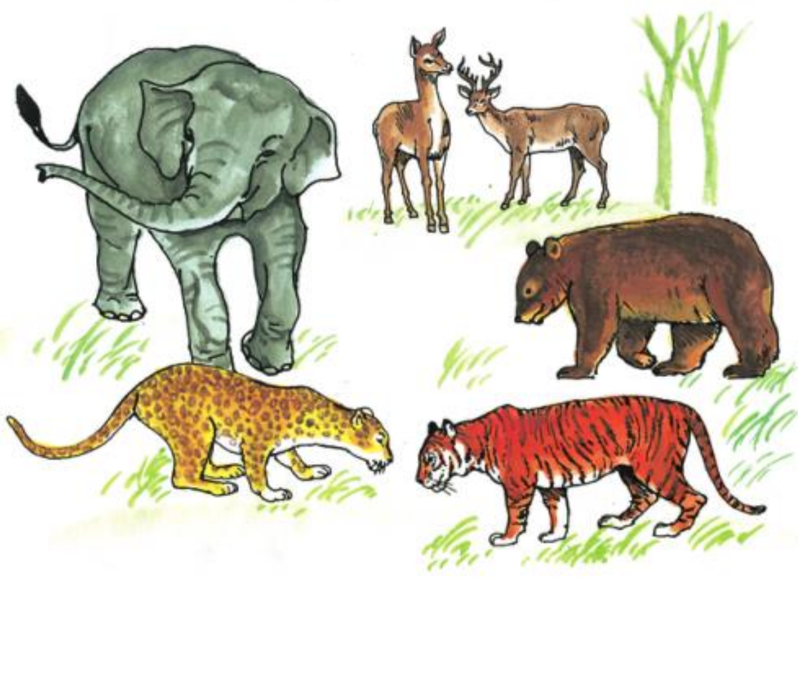
mưu trí **bướu cổ**

ưu ươu trái lựu hươu sao



Buổi trưa, Cừu chạy theo mẹ ra bờ suối. Nó thấy bầy hươu nai đã ở đấy rồi.

Hổ, báo, gấu, hươu, nai, voi



BÀI 43

Ôn tập

a	u
au	



a	o
ao	

	u	o
a	au	ao
e		...
â	...	
ê	...	
i	...	
ư	...	
iê	...	
yê	...	
ươ	...	

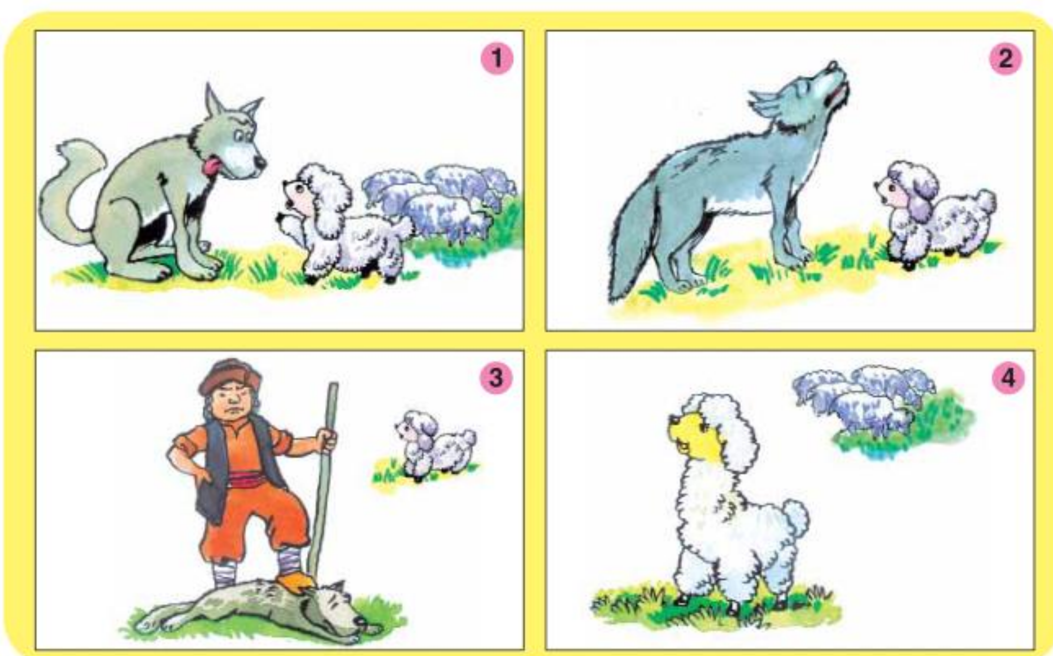
ao bèo **cá sấu** **kì diệu**

cá sấu kì diệu



Nhà Sáo Sậu ở sau dãy núi. Sáo ưa nơi khô ráo, có nhiều châu chấu, cào cào.

Sói và Cừu



BÀI 44

on **an**

con **sàn**



mẹ con



nhà sàn



rau non **thợ hàn**

hòn đá **bàn ghế**



on an mẹ con nhà sàn



Gấu mẹ dạy con chơi đàn. Còn Thỏ mẹ thì dạy con nhảy múa.

Bé và bạn bè



BÀI 45

ân **ă - ăn**

cân **trăn**



cái cân



con trăn



bạn thân **khăn rằn**

gần gũi **dặn dò**



ân ăn cái cân con trăn





Bé chơi thân với bạn Lê. Bố bạn Lê là thợ lặn.



Nặn đồ chơi



BÀI 46

ôn **ơn**

chồn **sơn**





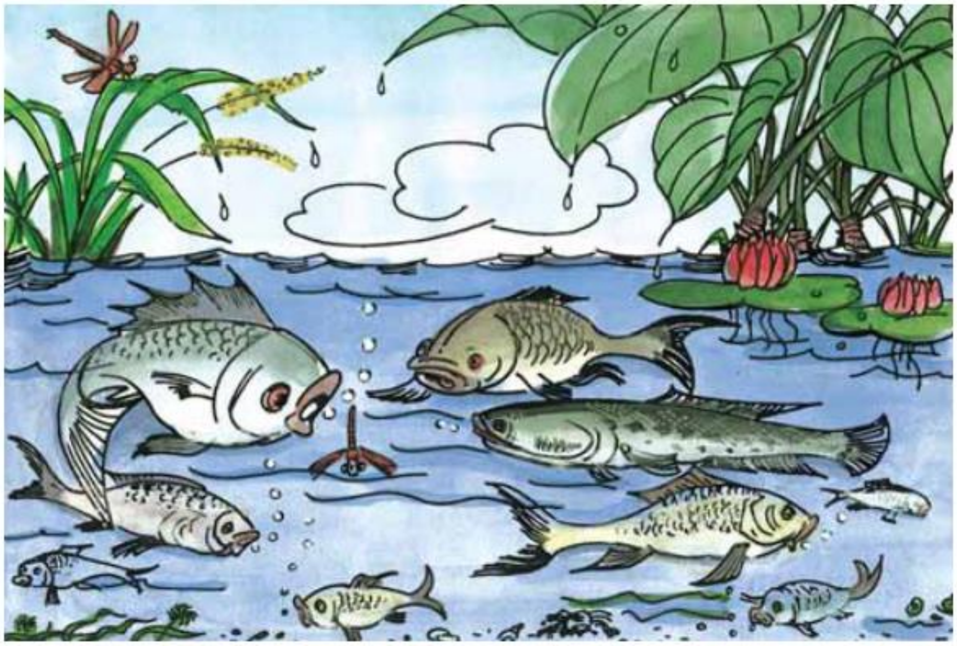
con chồn sơn ca



ôn bài **cơn mưa**
khôn lớn **mơn mởn**



ôn ơn con chồn sơn ca



Sau cơn mưa, cả nhà cá bơi đi bơi lại bận rộn.

Mai sau khôn lớn



BÀI 47

en **ên**

sen **nhện**



lá sen



con nhện

áo len **mũi tên**

khen ngợi **nền nhà**

en ên lá sen con nhện



Nhà Dế Mèn ở gần bãi cỏ non. Còn nhà Sên thì ở ngay trên tàu lá chuối.

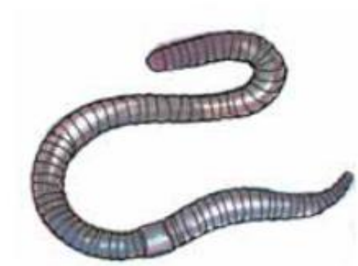
Bên phải, bên trái, bên trên, bên dưới



BÀI 48

in un
pin giun





đèn pin con giun

nhà in **mưa phùn**
xin lỗi **vun xới**

in un đèn pin con giun



Ủn à ủn ỉn
Chín chú lợn con
Ăn đã no tròn
Cả đàn đi ngủ.

Nói lời xin lỗi



BÀI 49

iên yên
điện yến



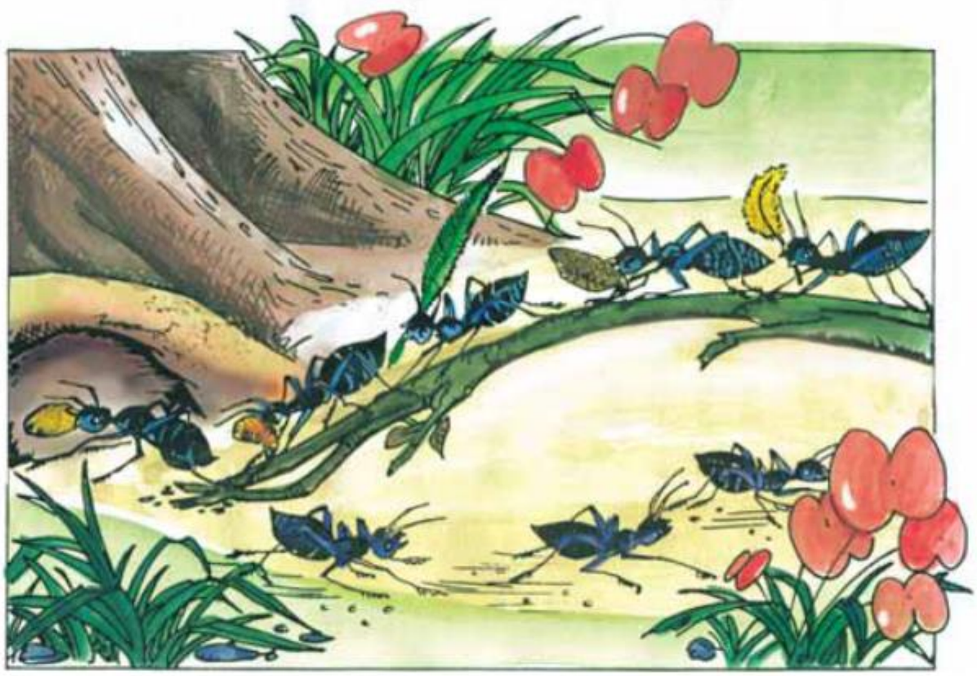
đèn điện



con yến

cá biển
viên phấn
yên ngựa
yên vui

iên yên đèn điện con yến



Sau cơn bão, Kiến đen lại xây nhà. Cả đàn kiên nhẫn chở lá khô về tổ mới.

Biển cả



BÀI 50

uôn ươn

chuồn vươn



chuồn chuồn



vươn vai

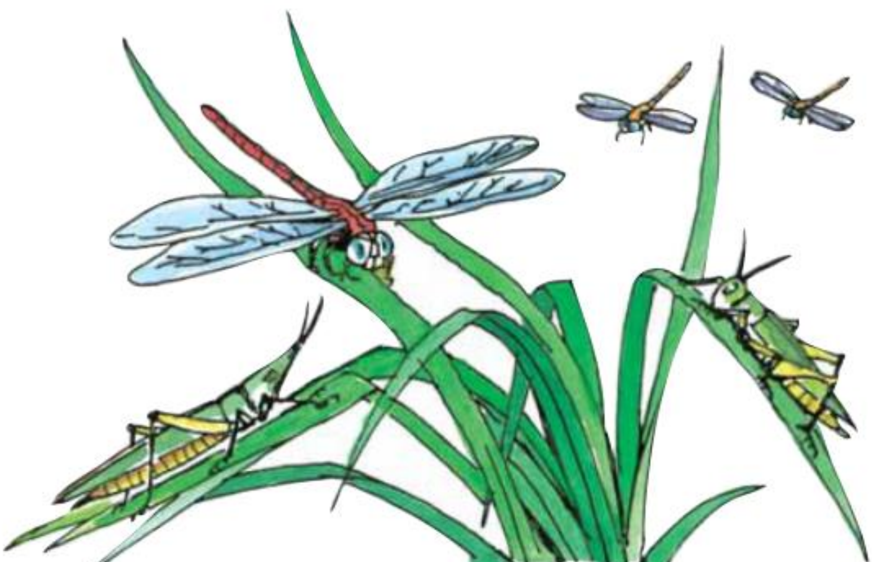
cuộn dây **con lươn**
ý muốn **vườn nhãn**

uôn ươn chuồn chuồn vươn vai



Mùa thu, bầu trời như cao hơn. Trên giàn thiên lí, lũ chuồn chuồn ngẩn ngơ bay lượn.

Chuồn chuồn, châu chấu, cào cào



BÀI 51

Ôn tập



a	n
an	

	n
a	an
ă	...
â	...
o	...
ô	...
ơ	...
u	...

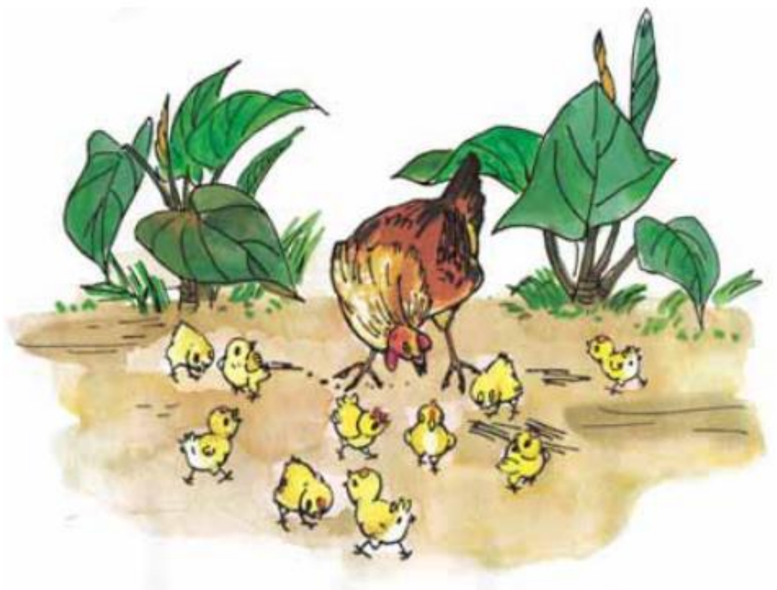
	n
e	en
ê	...
i	...
iê	...
yê	...
uô	...
ươ	...



cuồn cuộn **con vượn** **thôn bản**



cuồn cuộn con vượn



Gà mẹ dẫn đàn con ra bãi cỏ. Gà con vừa chơi vừa chờ mẹ rẽ cỏ, bới giun.

Chia phần



BÀI 52

ong ông

võng sông





cái võng dòng sông

con ong **cây thông**

vòng tròn **công viên**

ong ông cái võng dòng sông



Sóng nối sóng
Mãi không thôi
Sóng sóng sóng
Đến chân trời.

Đá bóng



BÀI 53

ăng âng

măng tầng



măng tre



nhà tầng

rặng dừa **vầng trăng**
phẳng lặng **nâng niu**

ăng âng măng tre nhà tầng



Vầng trăng hiện lên sau rặng dừa cuối bãi. Sóng vỗ bờ rì rào, rì rào.

Vâng lời cha mẹ



BÀI 54

ung **ưng**

súng **sừng**



bông súng



sừng hươu

cây sung **củ gừng**

trung thu **vui mừng**

ung ưng bông súng sừng hươu



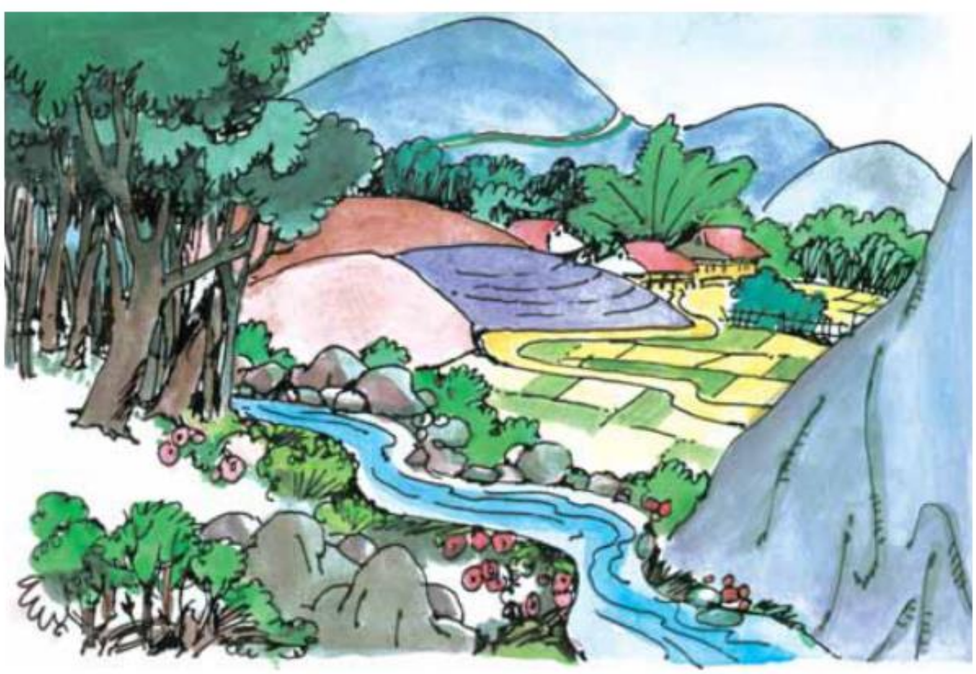


Không sơn mà đỏ
Không gõ mà kêu
Không khều mà rụng.

(Là những gì ?)



Rừng, thung lũng, suối, đèo



BÀI 55

eng **iêng**

xẻng **chiêng**



lưỡi xẻng



trống, chiêng

cái kẻng **củ riềng**

xà beng **bay liệng**

eng iêng lưỡi xẻng trống chiêng



Dù ai nói ngả nói nghiêng
Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

Ao, hồ, giếng



BÀI 56

uông ương

chuông đường





quả chuông con đường



rau muống **nhà trường**
luống cày **nương rẫy**

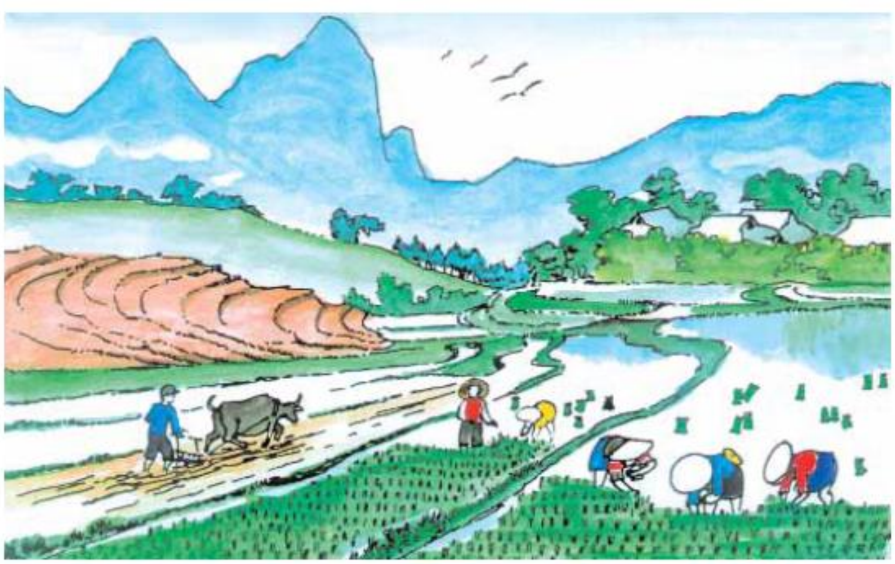


uông ương quả chuông con đường



Nắng đã lên. Lúa trên nương đã chín. Trai gái bản mường cùng vui vào hội.

Đồng ruộng



BÀI 57

ang anh

bàng chanh



cây bàng



cành chanh

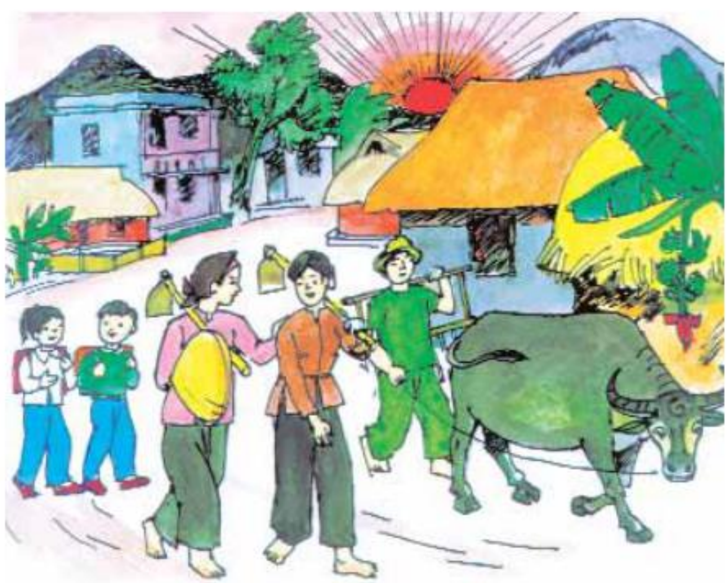
buôn làng **bánh chưng**
hải cảng **hiền lành**

ang anh cây bàng cành chanh




Không có chân có cánh
Sao gọi là con sông ?
Không có lá có cành
Sao gọi là ngọn gió ?

Buổi sáng



BÀI 58

inh ênh

tính kênh



máy vi tính



dòng kênh



đình làng
thông minh
bệnh viện
ễnh ương



inh ênh máy vi tính dòng kênh



Cái gì cao lớn lênh khênh
Đứng mà không tựa, ngã kềnh ngay ra ?

Máy cày, máy nổ, máy khâu, máy tính

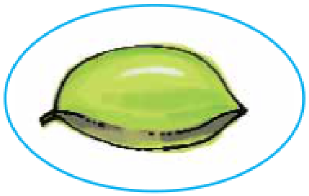




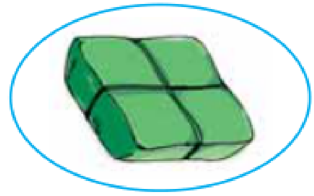

BÀI 59

Ôn tập

a	ng
ang	



a	nh
anh	



	ng	nh
a	ang	anh
ă	...	
â	...	
o	...	
ô	...	
u	...	
ư	...	
iê	...	
uô	...	
ươ	...	
e	...	
ê		...
i		...

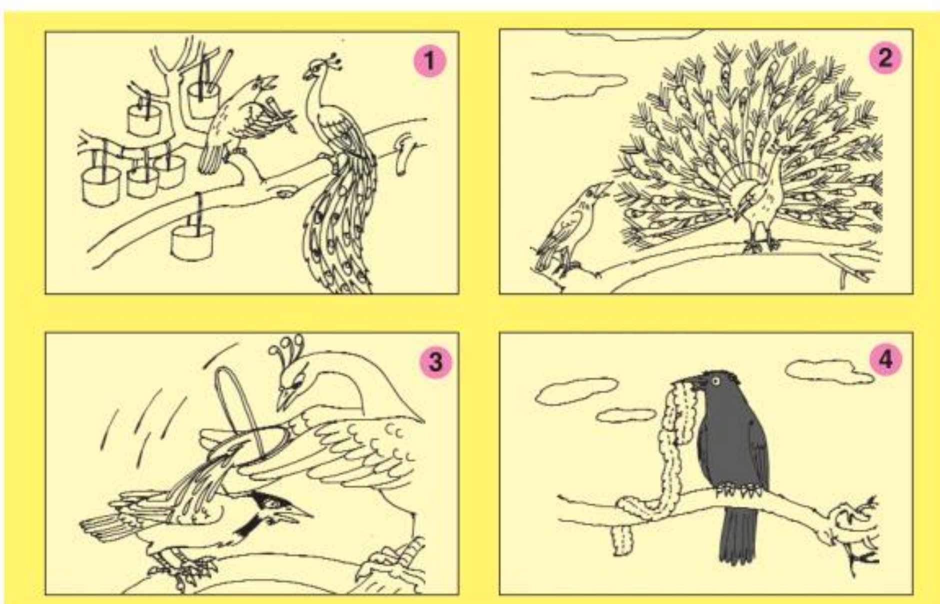
bình minh nhà rông nắng chang chang

bình minh nhà rông



Trên trời mây trắng như bông
Ở dưới cánh đồng bông trắng như mây
Mấy cô má đỏ hây hây
Đội bông như thể đội mây về làng.

Quạ và Công



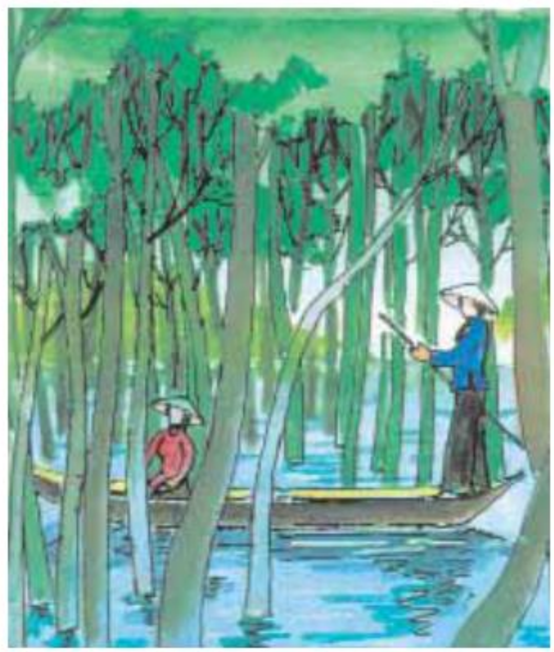
BÀI 60

om **am**

xóm **tràm**



làng xóm



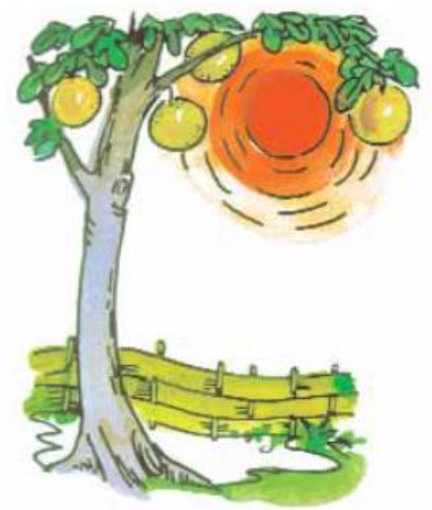
rừng tràm

chòm râu **quả trám**

đom đóm **trái cam**

om am làng xóm rừng tràm





Mưa tháng bảy gãy cành trám
Nắng tháng tám rám trái bòng.

Nói lời cảm ơn



BÀI 61

ăm **âm**

tằm **nấm**



nuôi tằm

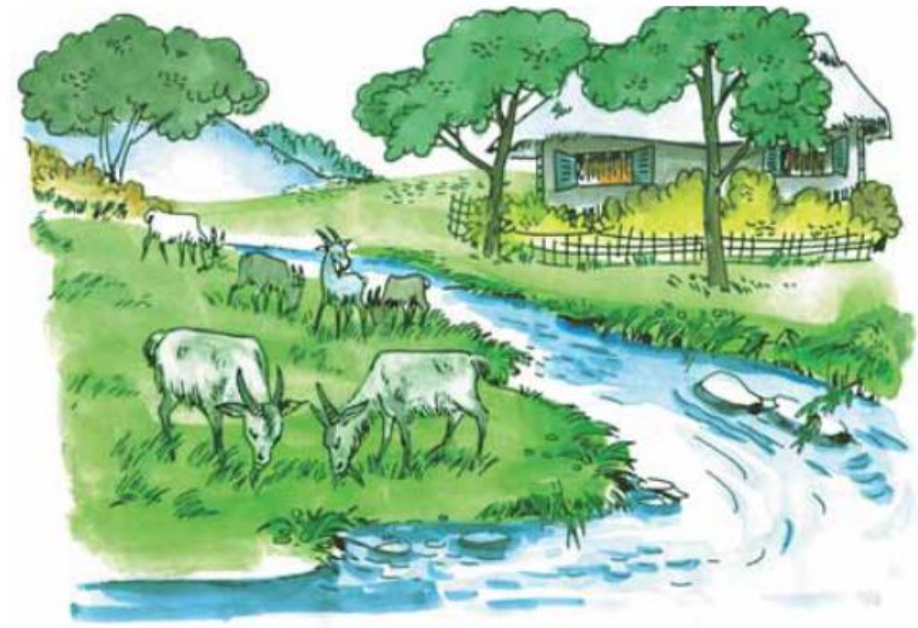


hái nấm

tăm tre **mầm non**

đỏ thắm **đường hầm**

ăm âm nuôi tằm hái nấm



Con suối sau nhà rì rầm chảy. Đàn dê cắm cúi gặm cỏ bên sườn đồi.

Thứ, ngày, tháng, năm



BÀI 62

ôm ơm

tôm rơm



con tôm



đống rơm

chó đốm **sáng sớm**

chôm chôm **mùi thơm**

ôm ơm con tôm đống rơm



Vàng mơ như trái chín
Nhành giẻ treo nơi nào
Gió đưa hương thơm lạ
Đường tới trường xôn xao.



Bữa cơm



BÀI 63

em **êm**

tem **đêm**



con tem



sao đêm

trẻ em **ghế đệm**

que kem **mềm mại**

em êm con tem sao đêm



Con cò mà đi ăn đêm
Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao.

Anh chị em trong nhà



BÀI 64

im **um**

chim **trùm**



chim câu



trùm khăn

con nhím **tủm tỉm**

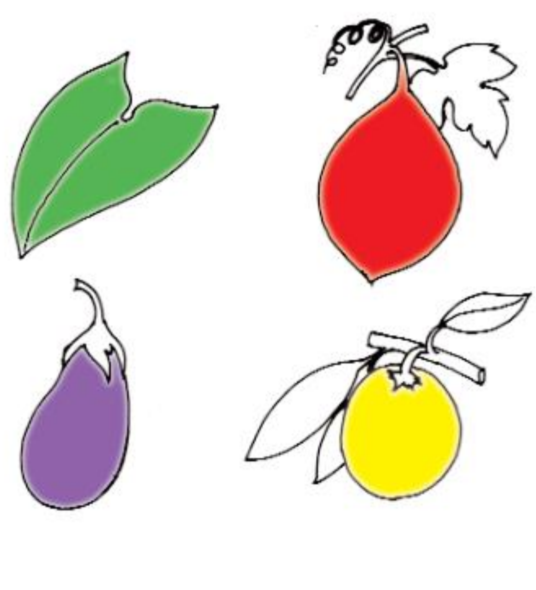
trốn tìm **mũm mĩm**

im um chim câu trùm khăn



Khi đi em hỏi
Khi về em chào
Miệng em chúm chím
Mẹ có yêu không nào ?

Xanh, đỏ, tím, vàng



BÀI 65

iêm yêm

xiêm yếm



dừa xiêm



cái yếm

thanh kiếm **âu yếm**
quý hiếm **yếm dãi**

iêm yêm dừa xiêm cái yếm



Ban ngày, Sẻ mải đi kiếm ăn cho cả nhà. Tối đến, Sẻ mới có thời gian âu yếm đàn con.

Điểm mười



BÀI 66

uôm ươm

buồm bướm



cánh buồm



đàn bướm

ao chuôm **vườn ươm**
nhuộm vải **cháy đượm**

uôm ươm cánh buồm đàn bướm



Những bông cải nở rộ nhuộm vàng cả cánh đồng. Trên trời, bướm bay lượn từng đàn.

Ong, bướm, chim, cá cảnh



BÀI 67

Ôn tập

a	m
am	



	m
a	am
ă	...
â	...
o	...
ô	...
ơ	...
u	...

	m
e	em
ê	...
i	...
iê	...
yê	...
uô	...
ươ	...



lưỡi liềm **xâu kim** **nhóm lửa**

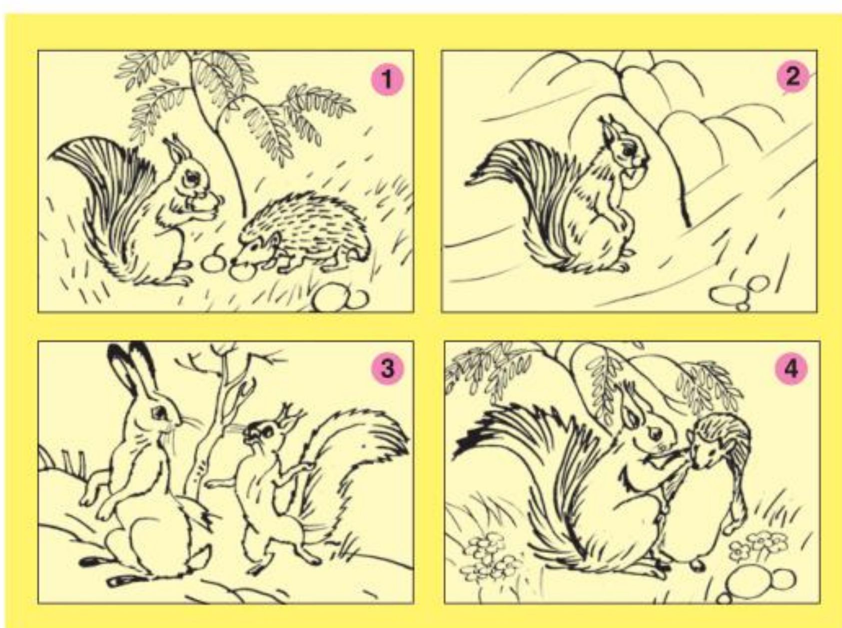


xâu kim lưỡi liềm



Trong vòm lá mới chồi non
Chùm cam bà giữ vẫn còn đung đưa
Quả ngon dành tận cuối mùa
Chờ con, phần cháu bà chưa trảy vào.

Đi tìm bạn



BÀI 68

ot **at**

hót **hát**



tiếng hót



ca hát

bánh ngọt **bãi cát**

trái nhót **chẻ lạt**

ot at tiếng hót ca hát

Ai trồng cây
Người đó có tiếng hát
Trên vòm cây
Chim hót lời mê say.





Gà gáy, chim hót, chúng em ca hát



BÀI 69

ăt   ât
mặt   vật



rửa mặt



đấu vật

đôi mắt   **mật ong**
bắt tay   **thật thà**

ăt   ât   rửa mặt   đấu vật



Cái mỏ tí hon
Cái chân bé xíu
Lông vàng mát dịu
Mắt đen sáng ngời
Ơi chú gà ơi
Ta yêu chú lắm.



Ngày chủ nhật



BÀI 70

ôt ơt

cột vợt



cột cờ



cái vợt

cơn sốt **quả ớt**

xay bột **ngớt mưa**

ôt ơt cột cờ cái vợt



Hỏi cây bao nhiêu tuổi
Cây không nhớ tháng năm
Cây chỉ dang tay lá
Che tròn một bóng râm.

Những người bạn tốt



BÀI 71

et **êt**

tét **dệt**





bánh tét dệt vải

nét chữ
sấm sét

con rết
kết bạn

et êt bánh tét dệt vải



Chim tránh rét bay về phương nam. Cả đàn đã thấm mệt nhưng vẫn cố bay theo hàng.

Chợ Tết



BÀI 72

ut ưt

bút mứt



bút chì



mứt gừng

chim cút **sút răng**
sút bóng **nứt nẻ**

ut ưt bút chì mứt gừng



Bay cao cao vút
Chim biến mất rồi
Chỉ còn tiếng hót
Làm xanh da trời.

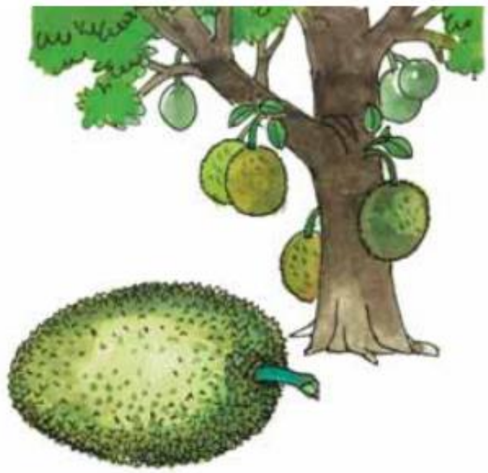
Ngón út, em út, sau rốt

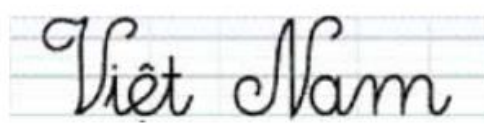


BÀI 73

it **iêt**

mít **viết**





trái mít chữ viết

con vịt **thời tiết**

đông nghịt **hiểu biết**

it iêt trái mít chữ viết



Con gì có cánh
Mà lại biết bơi
Ngày xuống ao chơi
Đêm về đẻ trứng ?

Em tô, vẽ, viết



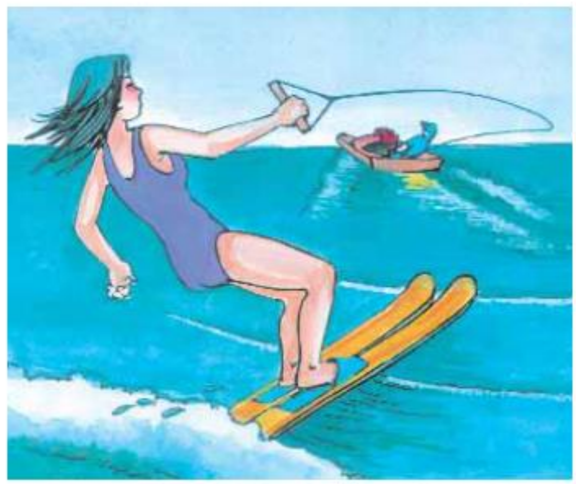
BÀI 74

uôt ươt

chuột lướt



chuột nhắt



lướt ván

trắng muốt **vượt lên**
tuốt lúa **ẩm ướt**

uôt ươt chuột nhắt lướt ván



Con Mèo mà trèo cây cau
Hỏi thăm chú Chuột đi đâu vắng nhà
Chú Chuột đi chợ đường xa
Mua mắm, mua muối giỗ cha con Mèo.

Chơi cầu trượt



BÀI 75

Ôn tập

a	t
at	



	t
a	at
ă	...
â	...
o	...
ô	...
ơ	...
u	...
ư	...

	t
e	et
ê	...
i	...
iê	...
uô	...
ươ	...

chót vót **bát ngát** **Việt Nam**

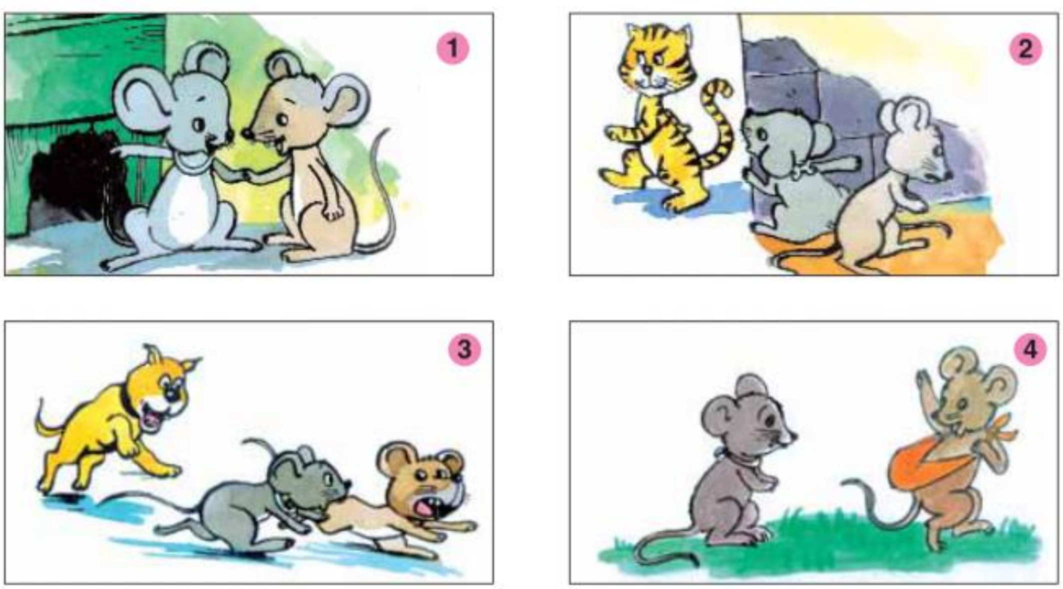
chót vót bát ngát



Một đàn cò trắng phau phau
Ăn no tắm mát rủ nhau đi nằm.

(Là cái gì ?)

Chuột nhà và Chuột đồng



BÀI 76

oc **ac**

sóc **bác**





con sóc bác sĩ

hạt thóc **bản nhạc**

con cóc **con vạc**

oc ac con sóc bác sĩ



Da cóc mà bọc bột lọc
Bột lọc mà bọc hòn than.

(Là quả gì ?)

Vừa vui vừa học



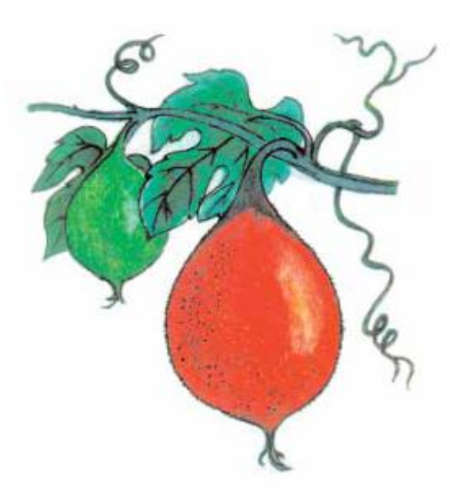
BÀI 77

ăc **âc**

mắc **gấc**



mắc áo



quả gấc



màu sắc **giấc ngủ**

ăn mặc **nhấc chân**

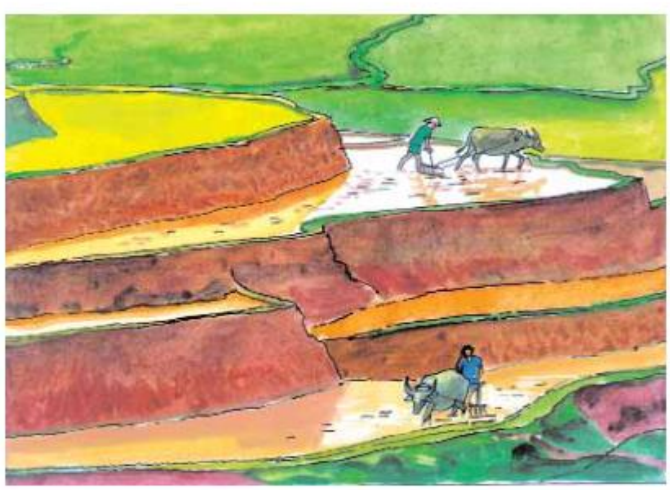


ăc âc mắc áo quả gấc



Những đàn chim ngói
Mặc áo màu nâu
Đeo cườm ở cổ
Chân đất hồng hồng
Như nung qua lửa.

Ruộng bậc thang



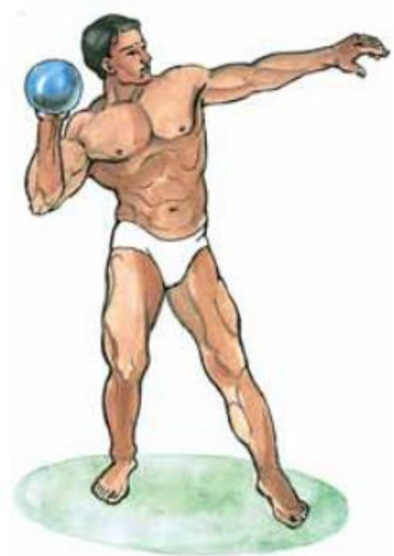
BÀI 78

uc **ưc**

trục **lực**



cần trục



lực sĩ

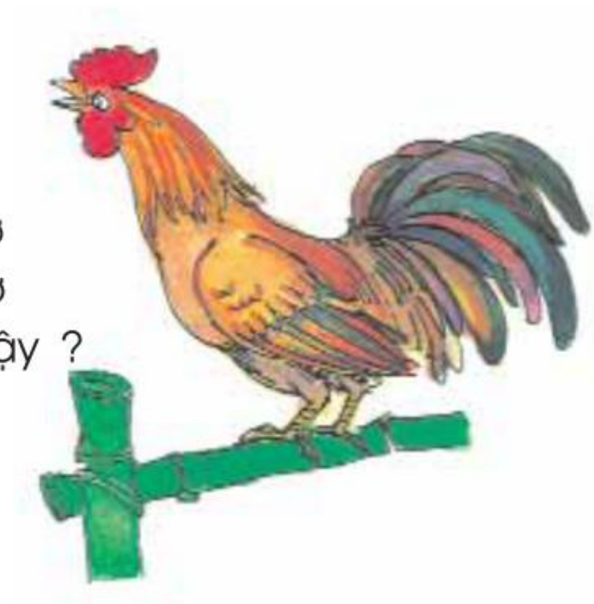
máy xúc **lọ mực**

cúc vạn thọ **nóng nực**

uc ưc cần trục lực sĩ

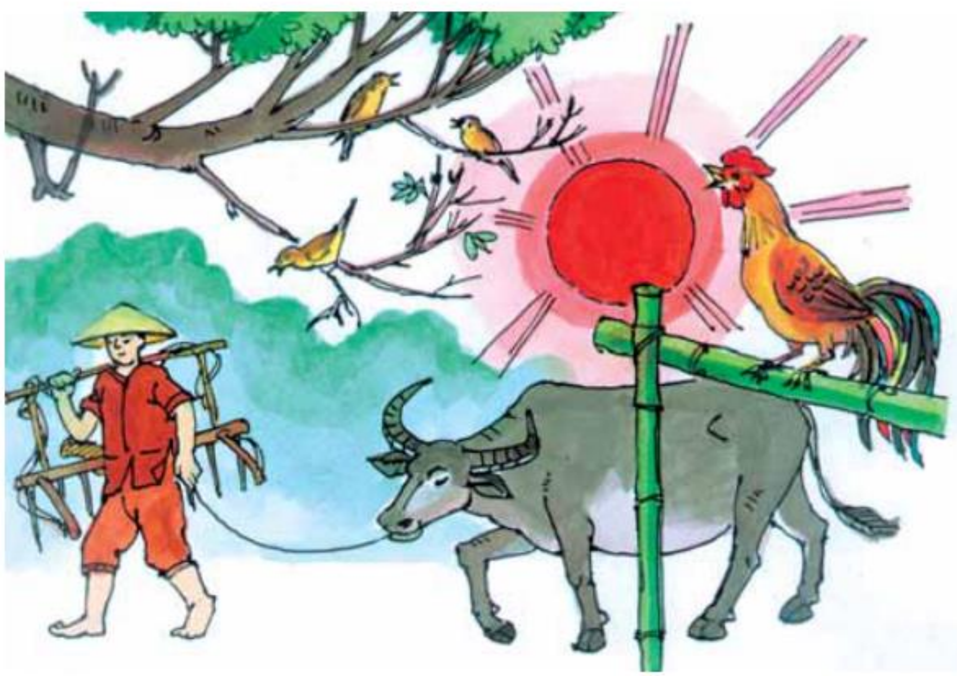


Con gì mào đỏ
Lông mượt như tơ
Sáng sớm tinh mơ
Gọi người thức dậy ?





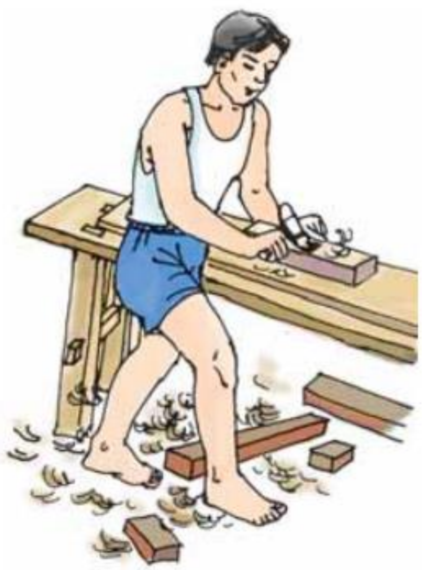
Ai thức dậy sớm nhất ?



BÀI 79

ôc uôc

mộc đuốc



thợ mộc



ngọn đuốc

con ốc **đôi guốc**

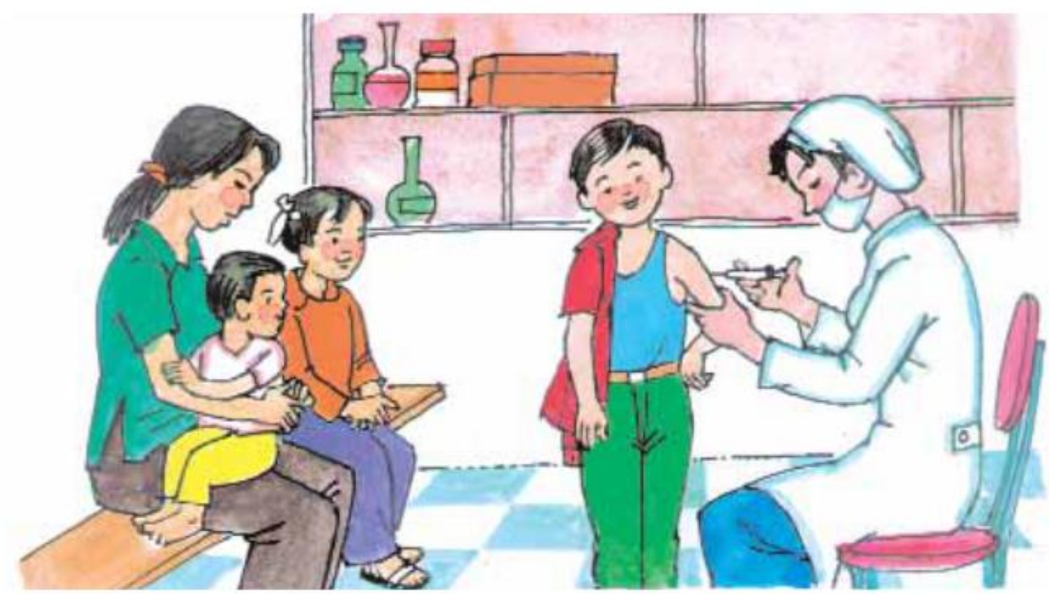
gốc cây **thuộc bài**

ôc uôc thợ mộc ngọn đuốc



Mái nhà của ốc
Tròn vo bên mình
Mái nhà của em
Nghiêng giàn gấc đỏ.

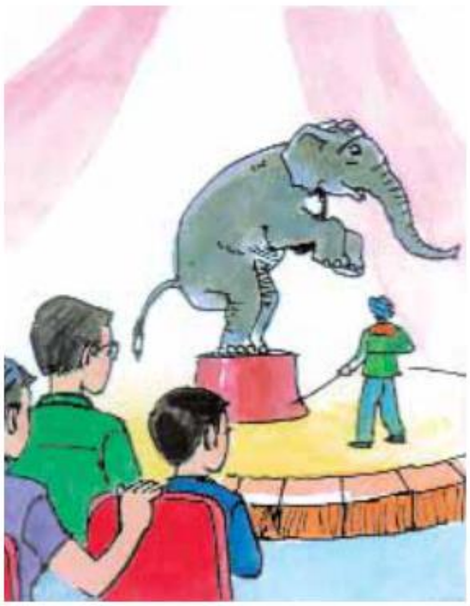
Tiêm chủng, uống thuốc



BÀI 80

iêc ươc

xiếc rước



xem xiếc

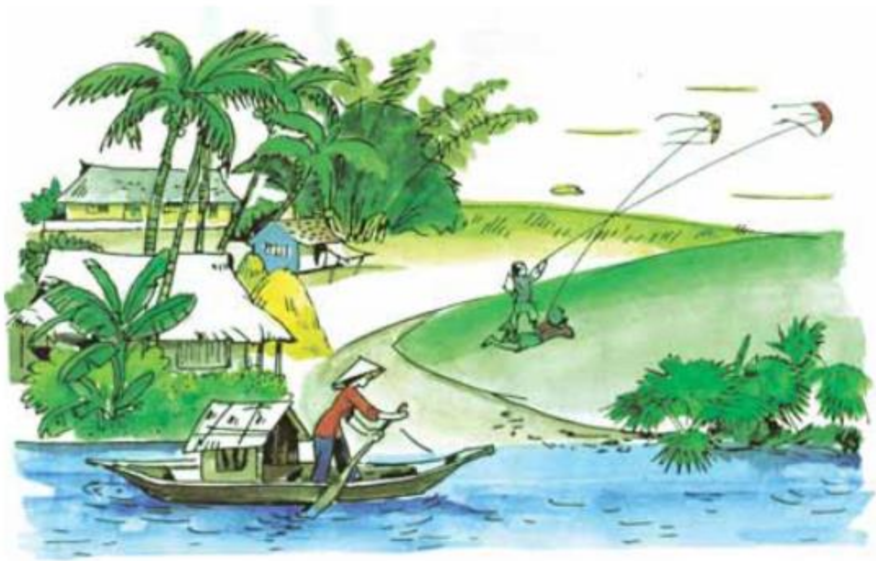


rước đèn

cá diếc **cái lược**

công việc **thước kẻ**

iêc ươc xem xiếc rước đèn



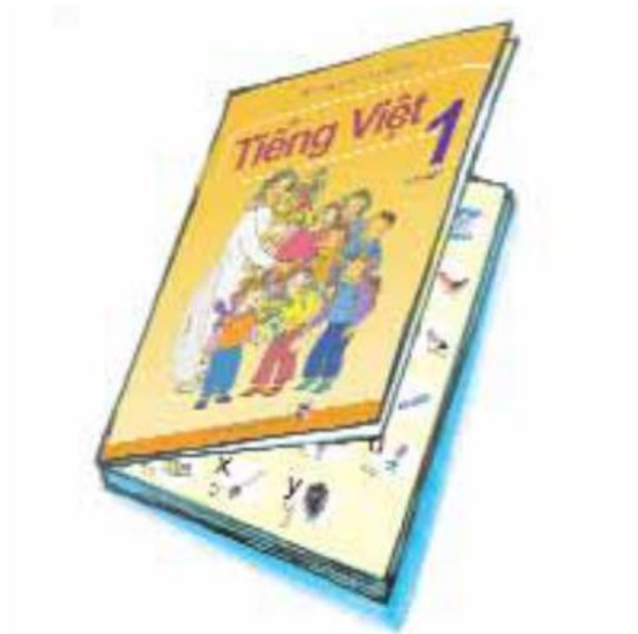
Quê hương là con diều biếc
Chiều chiều con thả trên đồng
Quê hương là con đò nhỏ
Êm đềm khua nước ven sông.

Xiếc, múa rối, ca nhạc



BÀI 81

ach
sách



cuốn sách

viên gạch **kênh rạch**
sạch sẽ **cây bạch đàn**

ach cuốn sách



Mẹ, mẹ ơi cô dạy
Phải giữ sạch đôi tay
Bàn tay mà dây bẩn
Sách, áo cũng bẩn ngay.

Giữ gìn sách vở



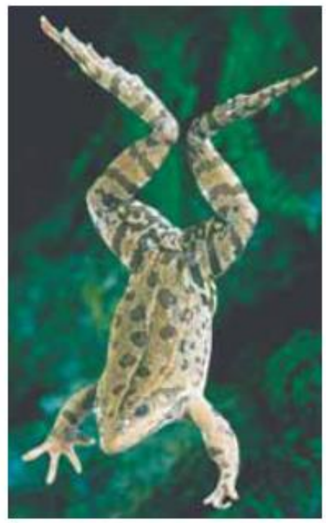
BÀI 82

ich **êch**

lịch **ếch**



tờ lịch



con ếch

vở kịch **mũi hếch**

vui thích **chênh chếch**

ich êch tờ lịch con ếch



Tôi là chim chích
Nhà ở cành chanh
Tìm sâu tôi bắt
Cho chanh quả nhiều
Ri rích, ri rích
Có ích, có ích.



Chúng em đi du lịch

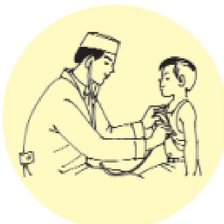


BÀI 83

Ôn tập

a	c
ac	

a	ch
ach	





	c	ch
ă	ăc	
â	...	
o	...	
ô	...	
u	...	
ư	...	
iê	...	
uô	...	
ươ	...	
a	...	ach
ê		...
i		...

thác nước **chúc mừng** **ích lợi**

thác nước ích lợi



Đi đến nơi nào
Lời chào đi trước
Lời chào dẫn bước
Chẳng sợ lạc nhà
Lời chào kết bạn
Con đường bớt xa.



Anh chàng ngốc và con ngỗng vàng



MỤC LỤC

Chịu trách nhiệm xuất bản : Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập VŨ VĂN HÙNG

Biên tập lần đầu : NGUYỄN THỊ NGỌC BẢO - TRẦN THỊ PHÚ BÌNH
Biên tập tái bản : CAO TUYẾT MINH
Biên tập mĩ thuật : TÀO THANH HUYỀN
Trình bày bìa : MINH HIỀN
Minh hoạ : MINH HIỀN - TIỂU LÂM - TRƯƠNG HIẾU,
TÚ ÂN - THANH HUYỀN
Thiết kế sách : BÍCH LA
Sửa bản in : CAO TUYẾT MINH
Chế bản : CÔNG TY CỔ PHẦN MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Sách giáo khoa *Tiếng Việt 1, tập một* đã trích đoạn *nguyên văn* hoặc *có biên tập* cho phù hợp với yêu cầu từng bài học - tác phẩm của các tác giả sau đây :
Võ Thanh An, Huy Cận, Hoàng Minh Châu, Định Hải, Xuân Hoài, Phạm Hổ, Ngô Văn Phú,
Đỗ Trung Quân, Bế Kiến Quốc, Nguyễn Hoàng Sơn, Trần Hồng Thắng, Lê Xuân Thọ, Tạ Hữu Yên.
Trân trọng cảm ơn các tác giả.

TIẾNG VIỆT 1 - TẬP MỘT

Mã số : 1H101T4
Số đăng kí KHXB : 01-2014/CXB/65-1062/GD.

In .... bản (ST), khổ 17 x 24 cm, tại ....
In xong và nộp lưu chiểu tháng .... năm 2014